



Niềm tin và thịnh vượng

PERFORMANCE ANNOUNCEMENT

• 9M2022 •

HCMC, 10 NOVEMBER 2022



Tiếng Việt

MỤC LỤC

1. CẬP NHẬT KQKD 9T.2022

2. QUẢN TRỊ RỦI RO

3. TRIỂN VỌNG KINH DOANH

4. PHỤ LỤC

1

CẬP NHẬT KQKD 9T.2022



(ĐVT: Tỷ đồng)

Tăng trưởng tín dụng
↑ 13.1% ytd

Tổng tài sản
193 nghìn tỷ đồng

NIM
3.85%

Core TOI
6,140 tỷ đồng (↑ 25% yoy)

Banca FYP
324 tỷ đồng (↑ 51% yoy)

CAR
12.5%

LRR
18.95%

LNTT
2,649 tỷ đồng (↓ 30% yoy)

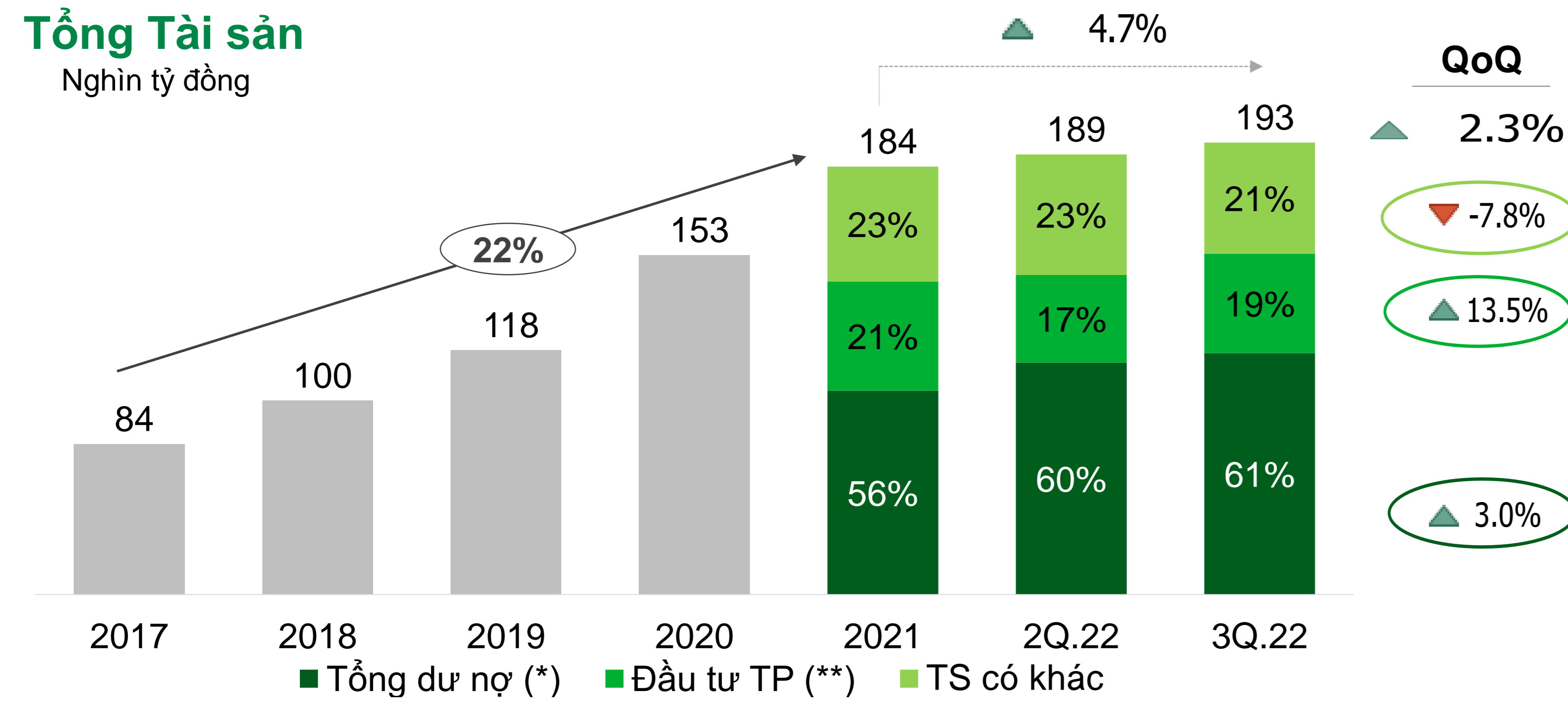
		9T.2022	YoY	Ytd
Tài sản có và tài sản nợ	Tổng tài sản	193,150	15.3%	4.7%
	Dư nợ TT1	117,163	18.3%	13.1%
	Huy động TT1	129,568	8.2%	2.5%
	Vốn chủ sở hữu	23,882	16.9%	9.5%
	CAR	12.5%	-	-
		9T.2022	6T.2022	2021
Chất lượng tài sản và thanh khoản	Tỷ lệ nợ xấu (SBV)	2.08%	1.78%	0.97%
	Tỷ lệ nợ cơ cấu Covid-19	0.6%	2.0%	3.0%
		9T.2022	Limit	
	LDR (SBV)	71.08%	<85%	✓
	Vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	31.03%	<34%	✓
LRR	18.95%	>10%	✓	
		9T.2022	YoY	
KQKD	Tổng thu nhập hoạt động	5,885	-5.8%	
	Thu nhập lãi thuần	5,121	23.2%	
	Thu nhập phí thuần	626	33.6%	
	Thu ngoài lãi khác	138	-91.5%	
	Chi phí hoạt động	2,317	27.5%	
	Chi phí dự phòng RRTD	920	39.2%	
	LNTT	2,649	-29.7%	
		9T.2022	2021	
Khả năng sinh lời	NIM	3.9%	3.7%	
	CIR	39.4%	26.9%	
	ROAE	15.4%	22.0%	
	ROAA	1.9%	2.6%	

TỐI ƯU HÓA CẤU TRÚC TÀI SẢN VÀ TẬP TRUNG VÀO BÁN LẺ

- NIM được cải thiện do việc giảm tỷ trọng tài sản lợi suất thấp và tăng cường bán lẻ (+11.3% về dư nợ cho vay so với cuối năm 2021).
- Tổng huy động hồi phục nhẹ, tăng 4.7% so với quý trước, đạt 130 nghìn tỷ đồng.

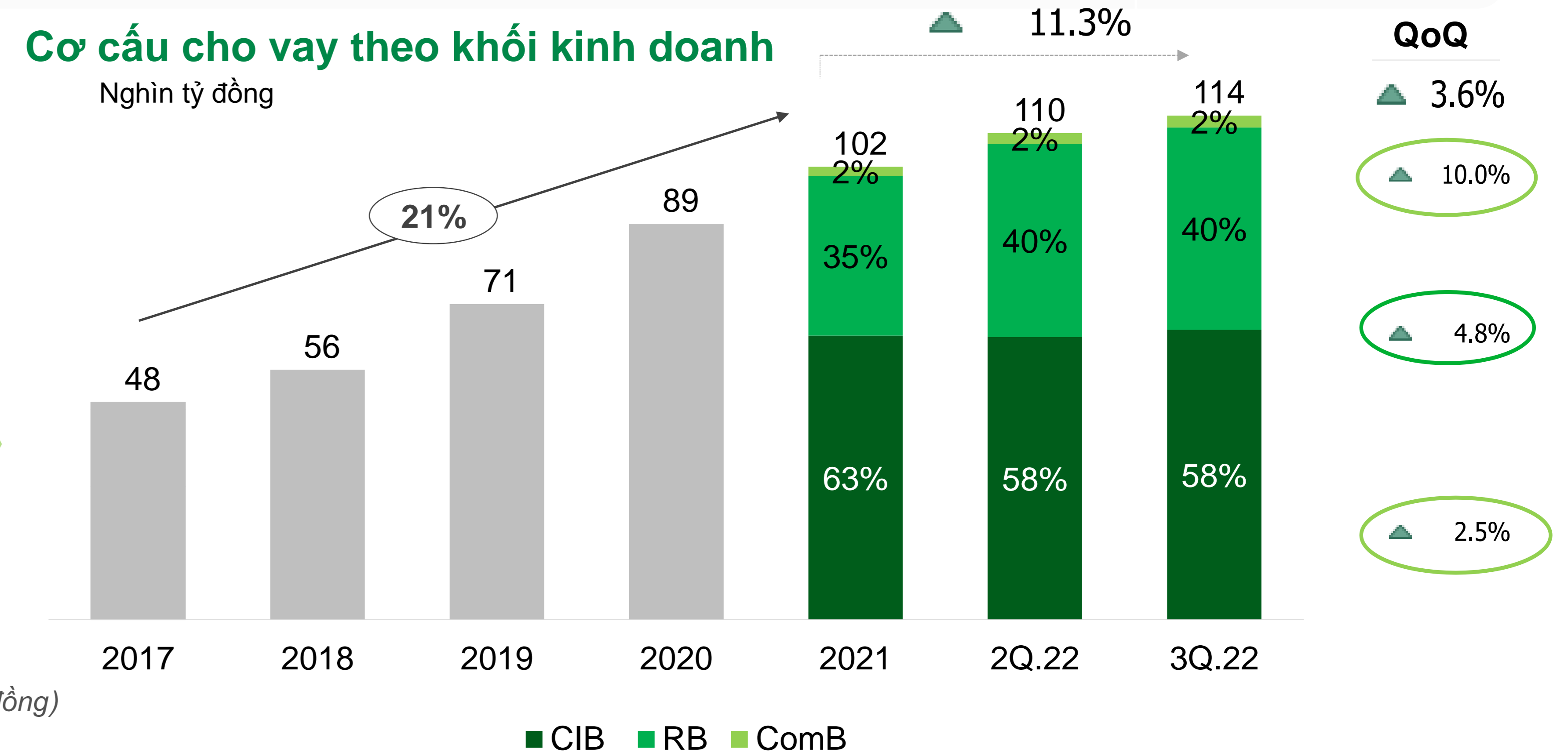
Tổng Tài sản

Nghìn tỷ đồng



Cơ cấu cho vay theo khối kinh doanh

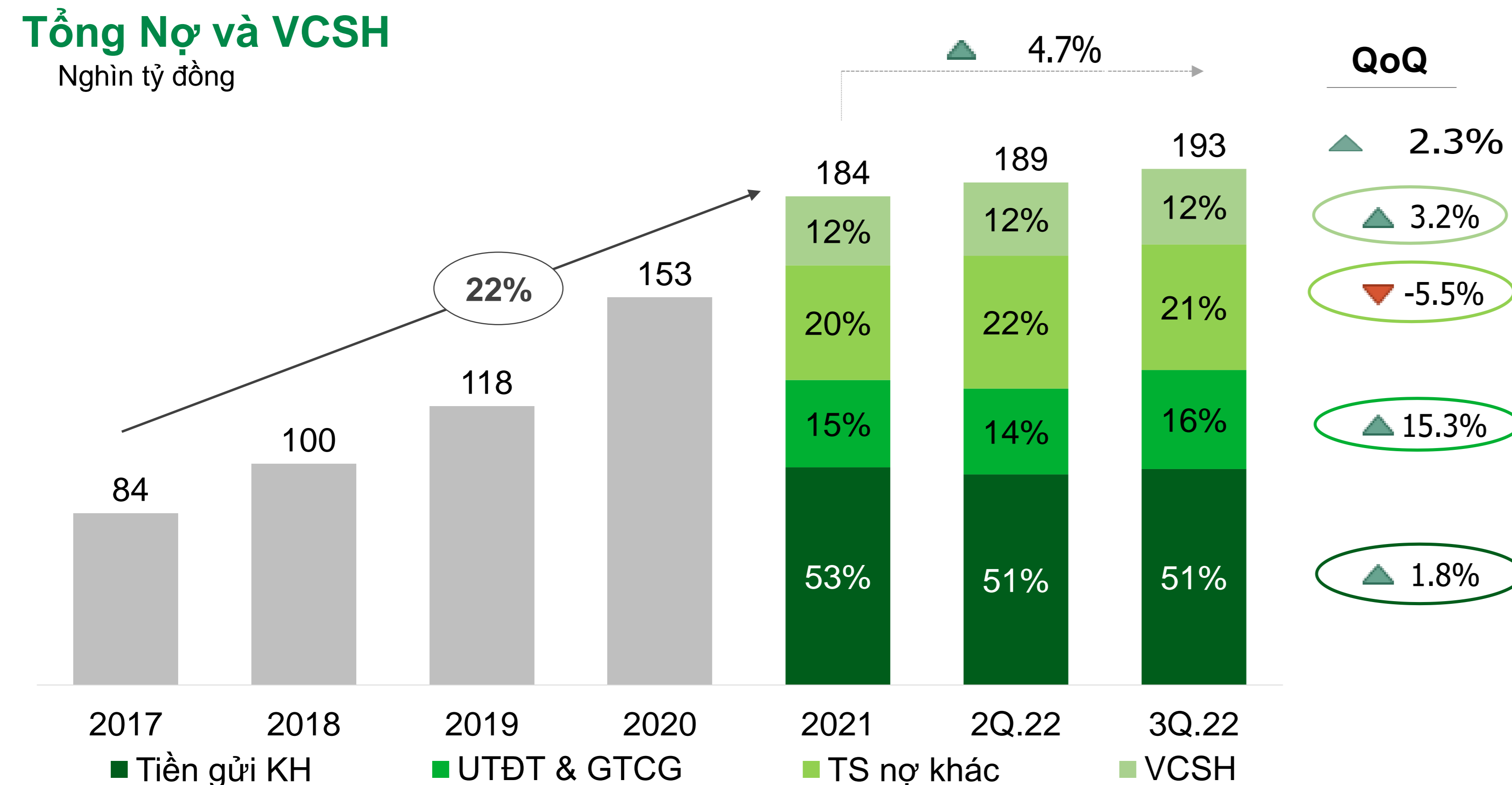
Nghìn tỷ đồng



* Tại ngày 30.09.22, tổng dư nợ bao gồm ~ 96,9% cho vay khách hàng (~ 113,6 nghìn tỷ đồng) & 3.1% TPDN (~ 3,6 nghìn tỷ đồng)
 ** Trái phiếu đầu tư bao gồm 52% trái phiếu Chính Phủ (~ 18,5 nghìn tỷ đồng) & 48% trái phiếu TCTD (~ 17,3 nghìn tỷ đồng).

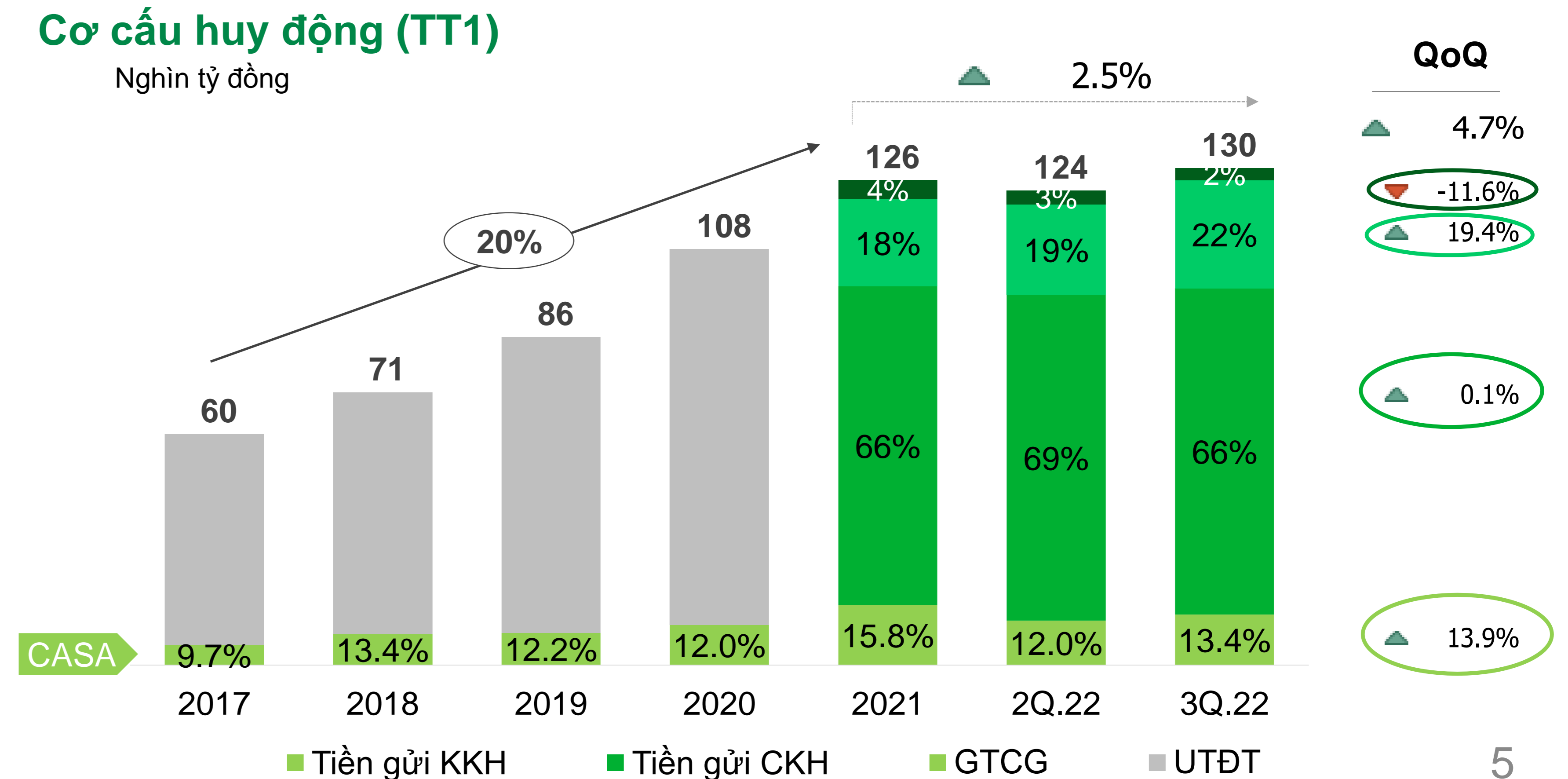
Tổng Nợ và VCSH

Nghìn tỷ đồng



Cơ cấu huy động (TT1)

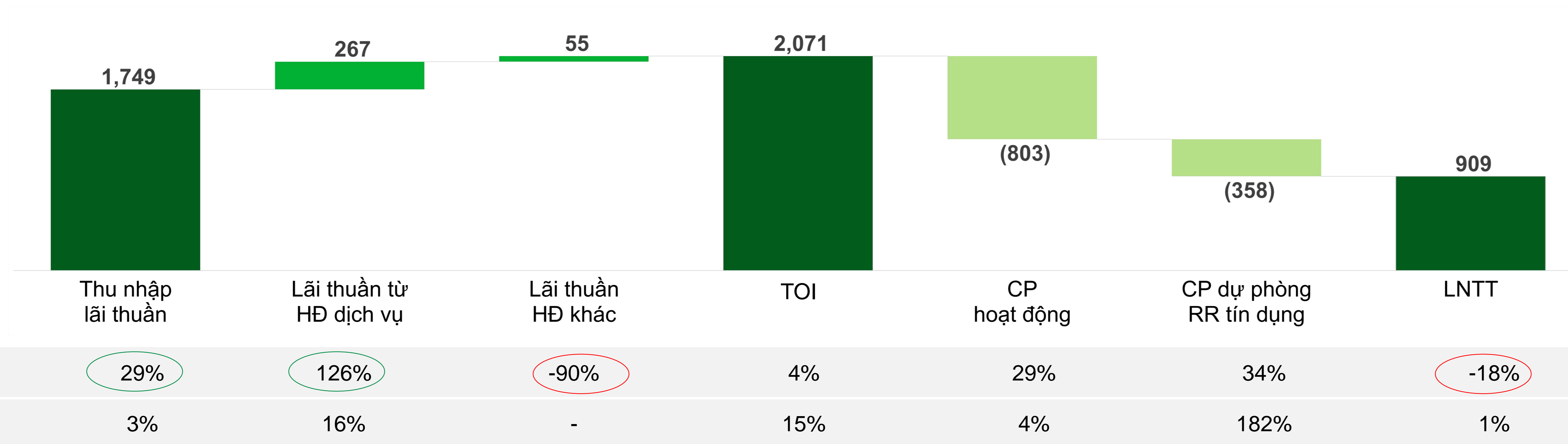
Nghìn tỷ đồng



- Tổng thu nhập hoạt động Q3.2022 và 9T.2022 bị ảnh hưởng bởi thu thuần từ HĐ khác trong khi thu nhập từ lãi và phí tăng trưởng mạnh.
- Thu nhập lãi từ lãi tiếp tục tăng trưởng 23% so với cùng kỳ, đạt 5,121 tỷ đồng trong 9T.2022 với xu hướng NIM tăng. LNTT giảm 30% so với cùng kỳ do kết quả sụt giảm từ kinh doanh chứng khoán đầu tư (TPCP) và tăng dự phòng rủi ro tín dụng.

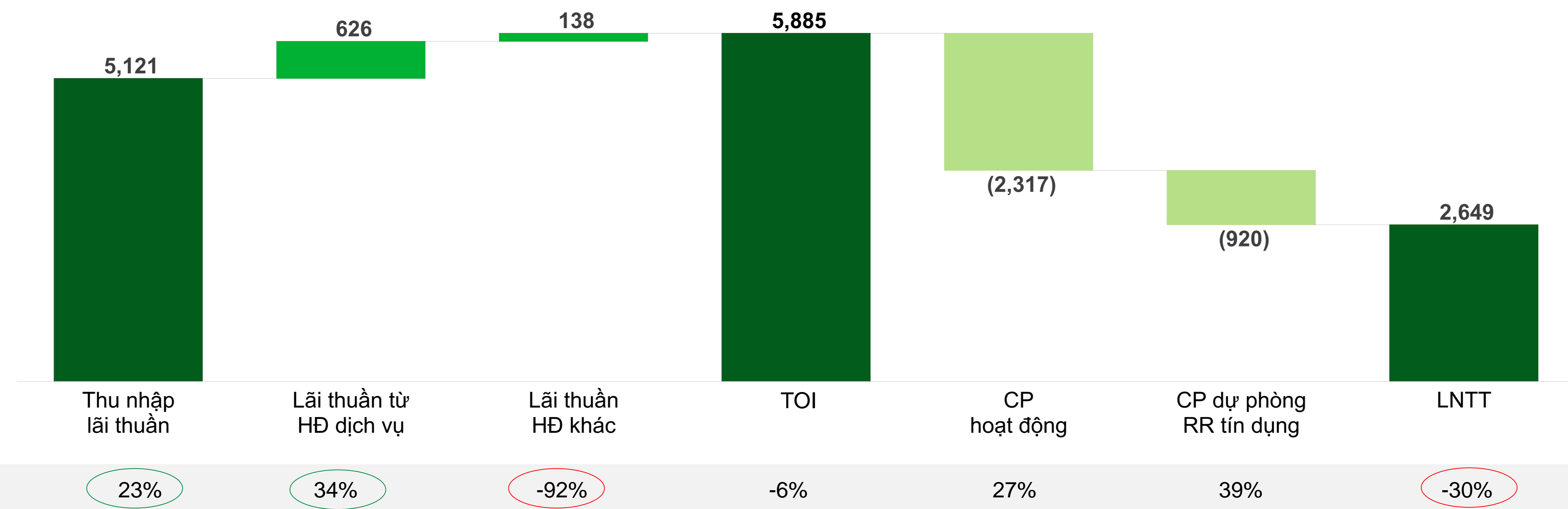
Q3.2022

tỷ đồng



9T.2022

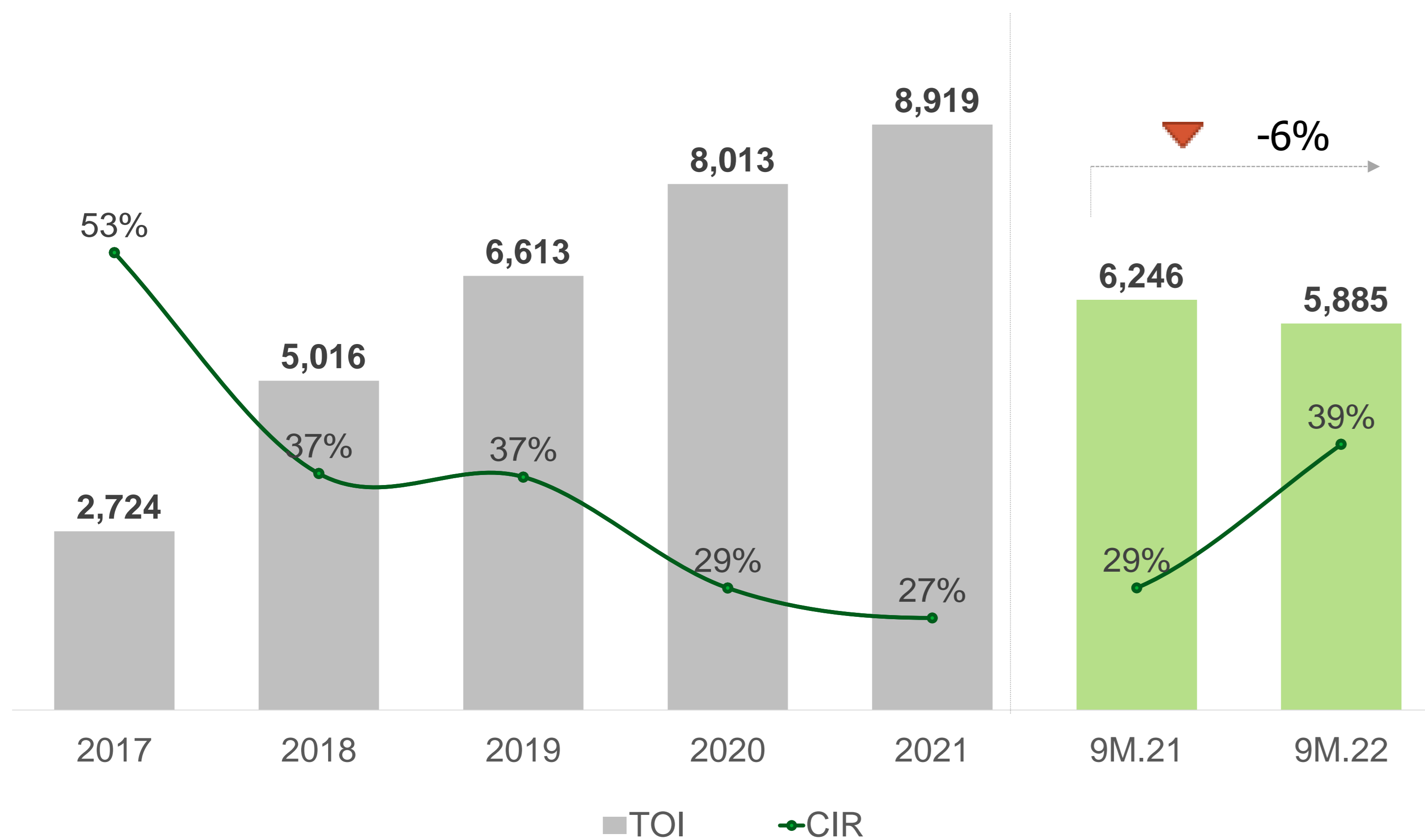
tỷ đồng



- Khối bán lẻ (RB) tiếp tục duy trì tăng trưởng tổng thu nhập hoạt động tốt, tăng 25% so với cùng kỳ. Đặc biệt, thu nhập ngoài lãi của RB tăng 52% so với cùng kỳ đạt 400 tỷ đồng, chiếm 19% tổng thu nhập hoạt động của khối bán lẻ, nhờ các sáng kiến toàn diện trong việc hiện thực hóa chiến lược Ngân hàng bán lẻ của OCB.

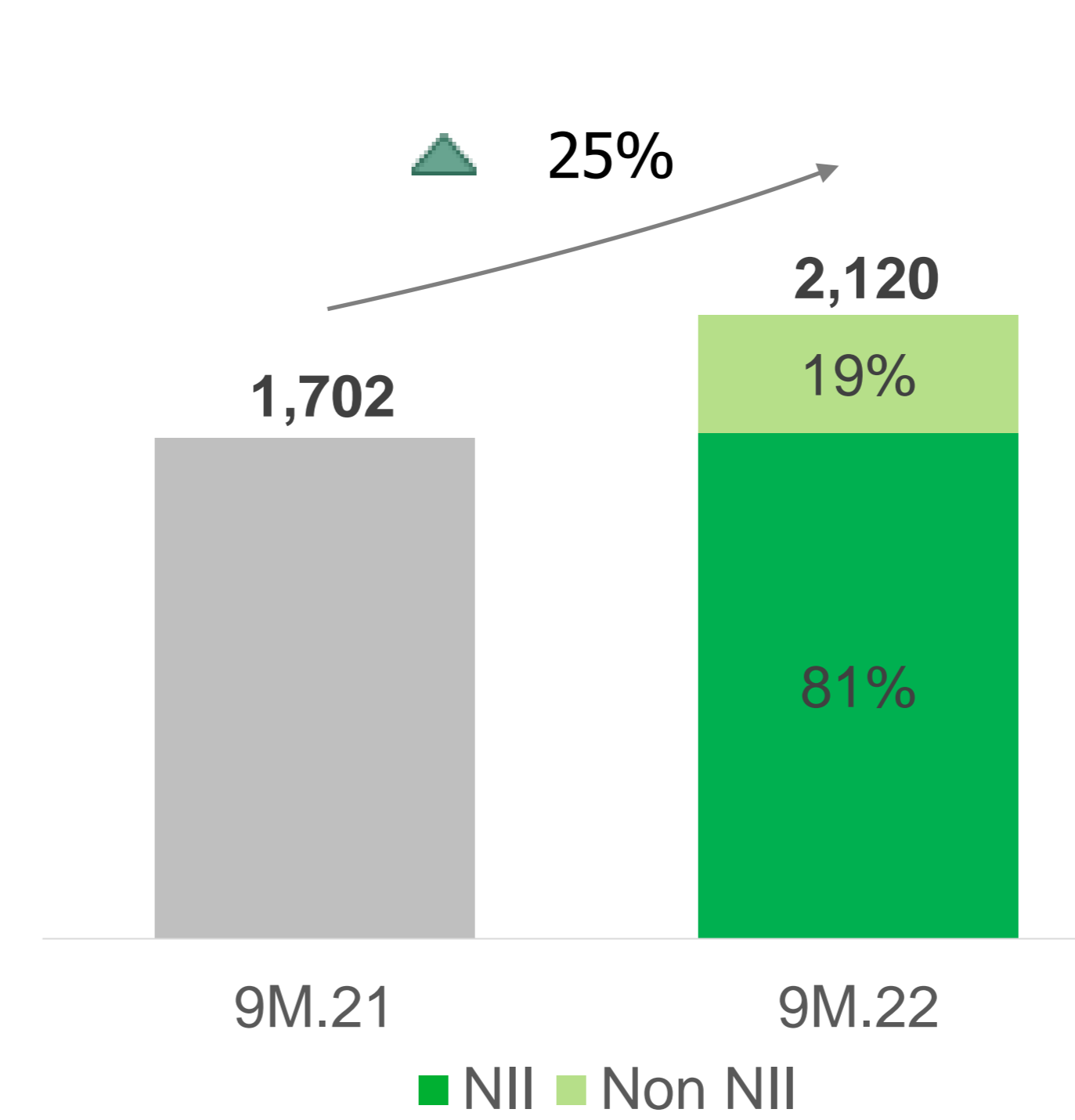
TOI & CIR

Tỷ đồng



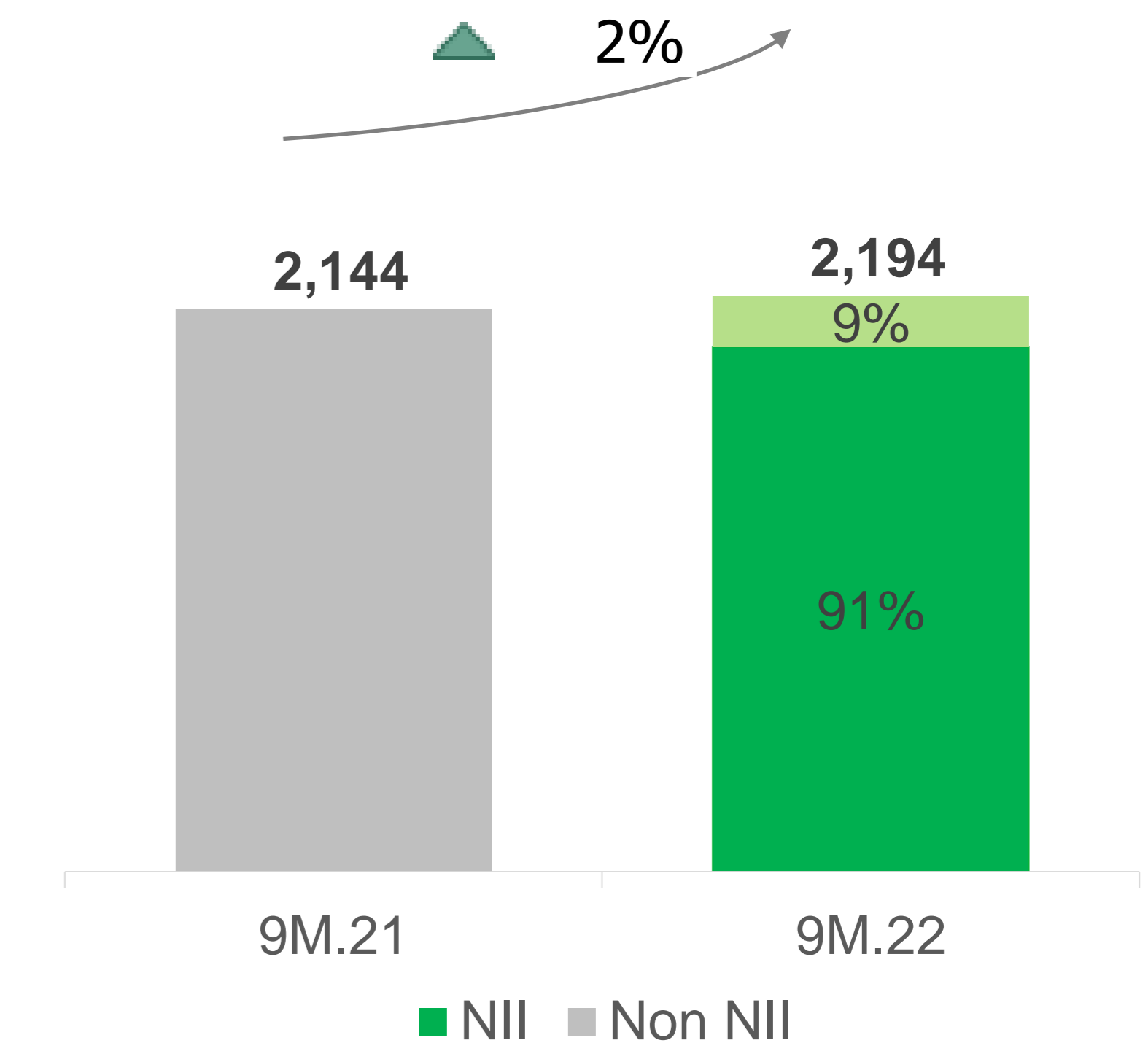
TOI RB

Tỷ đồng



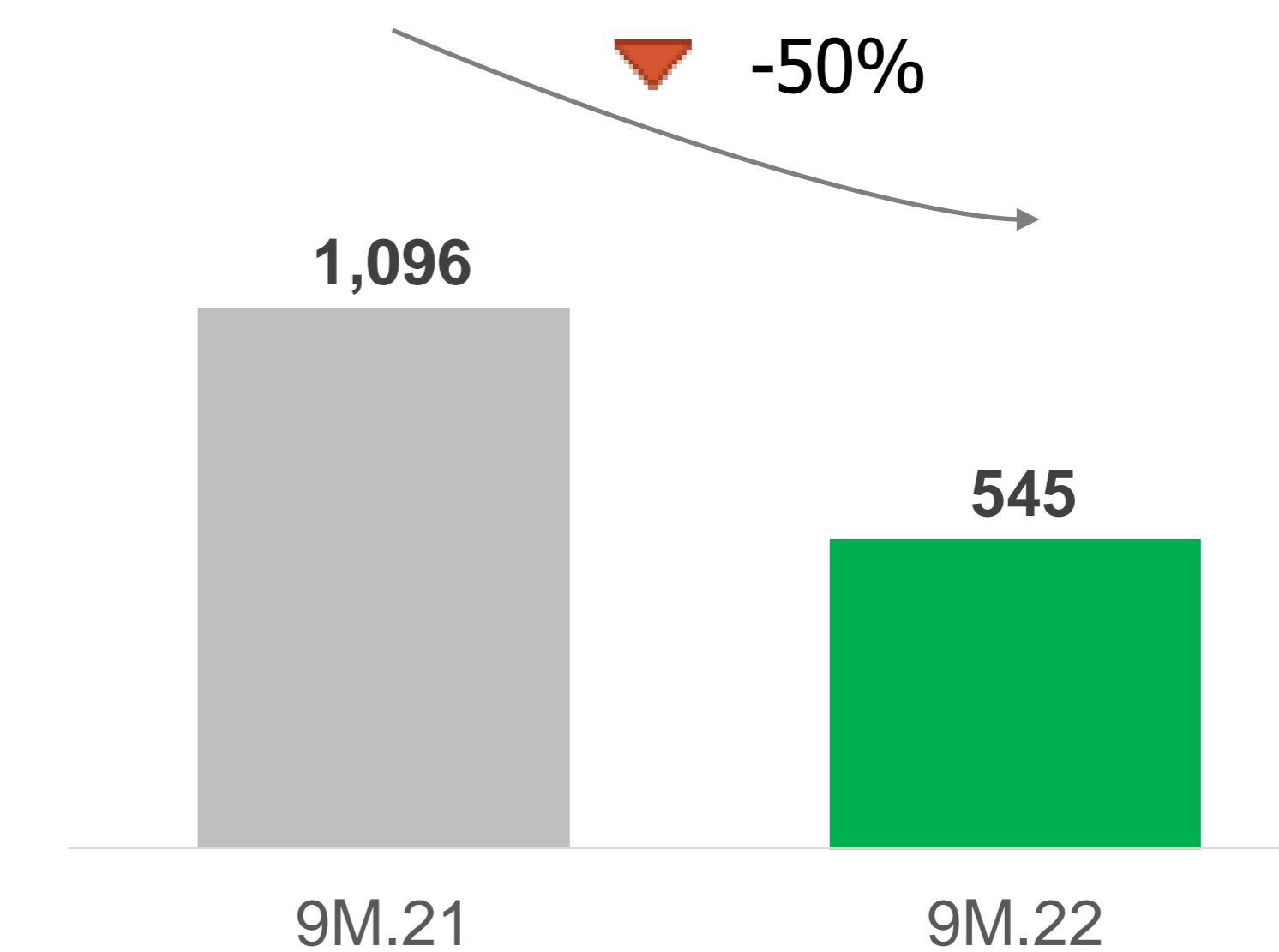
TOI CIB

Tỷ đồng



TOI Treasury

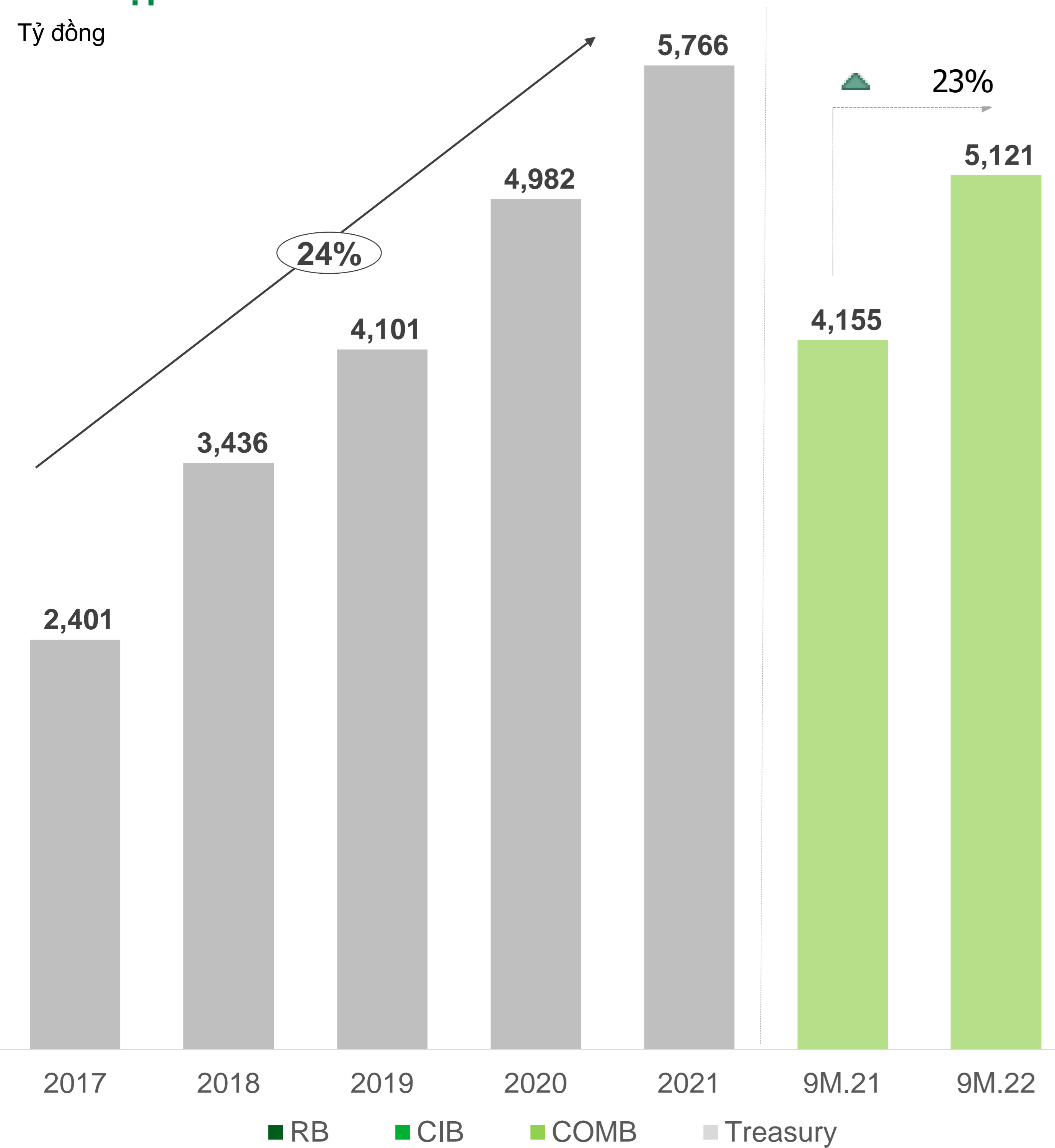
Tỷ đồng



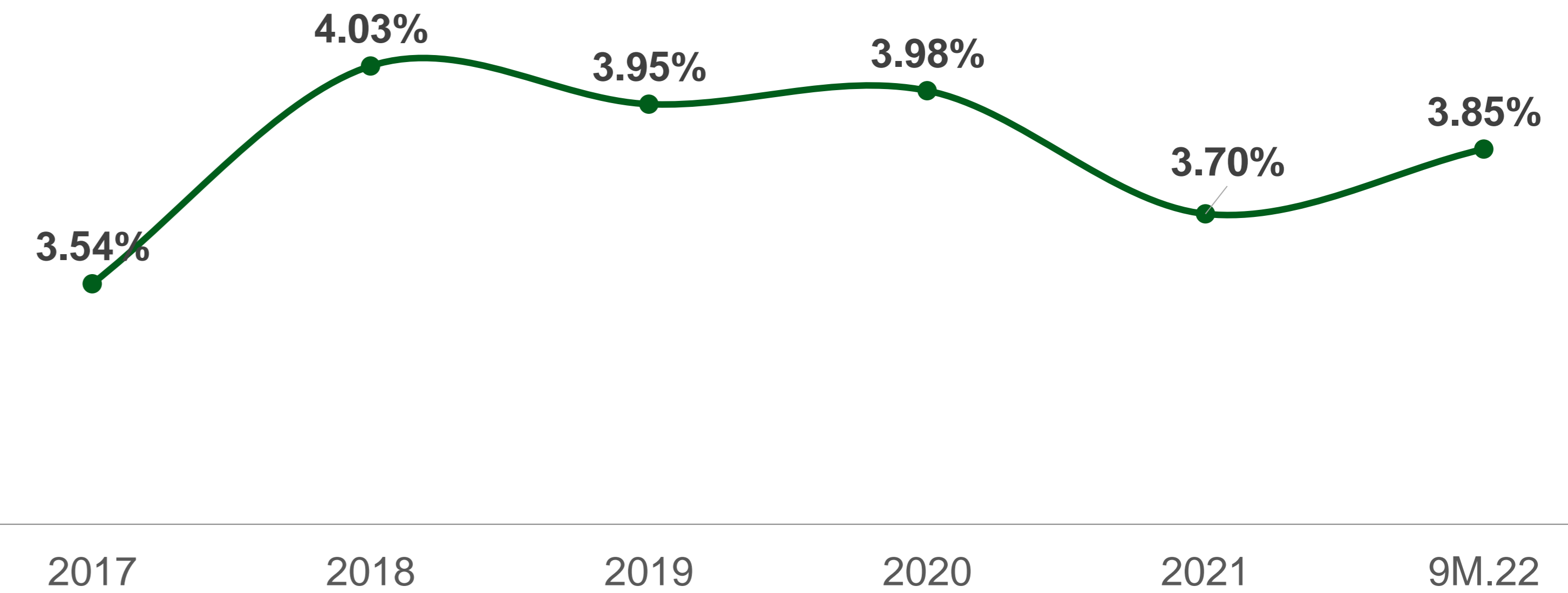
- Thu nhập lãi duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định 23% so với cùng kỳ, đạt 5.1 nghìn tỷ đồng.
- NIM tăng từ 3,70% năm 2021 lên 3,85% trong 9T.2022 nhờ nỗ lực tối ưu cơ cấu huy động vốn trong bối cảnh spread TT1 thu hẹp.

Thu nhập lãi thuần

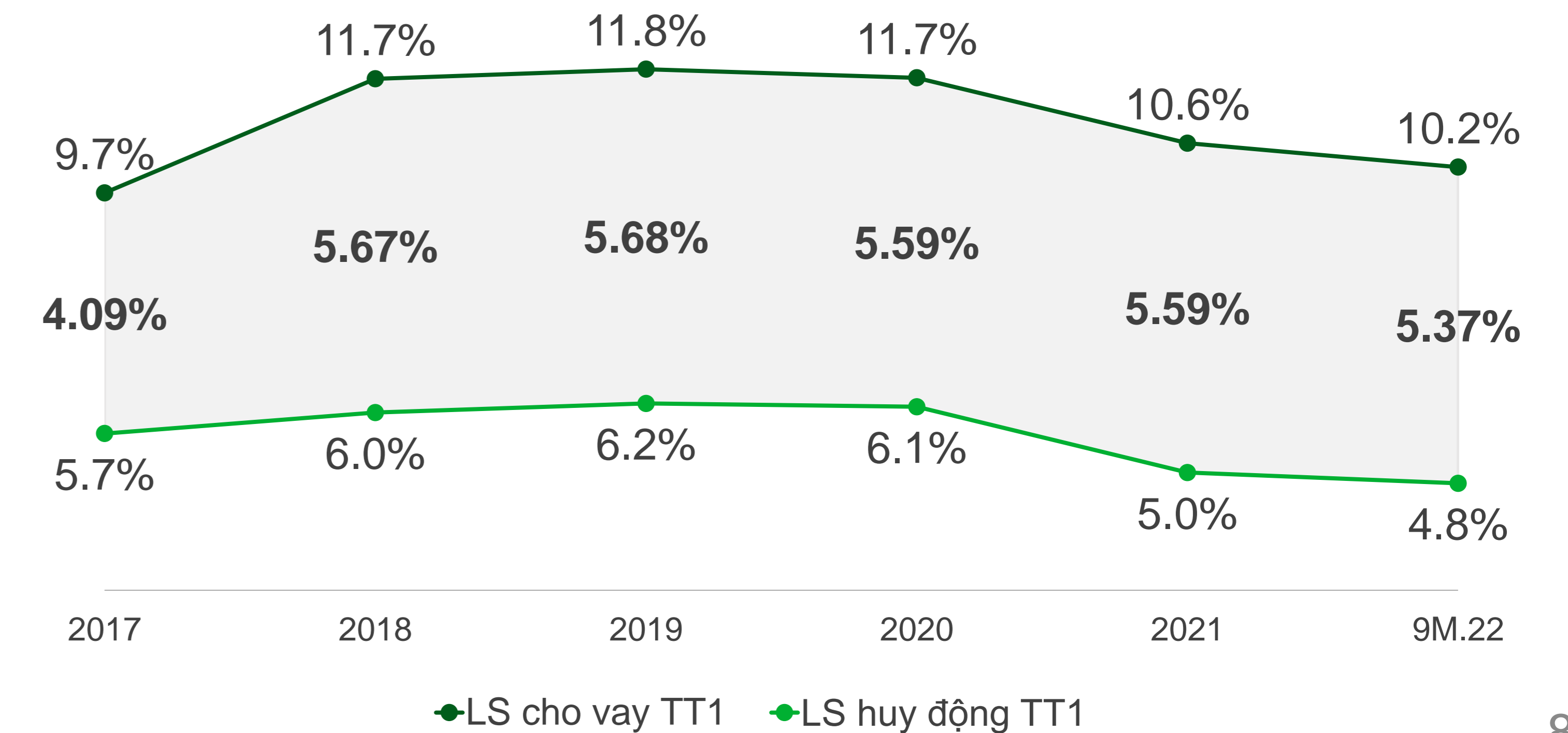
Tỷ đồng



NIM



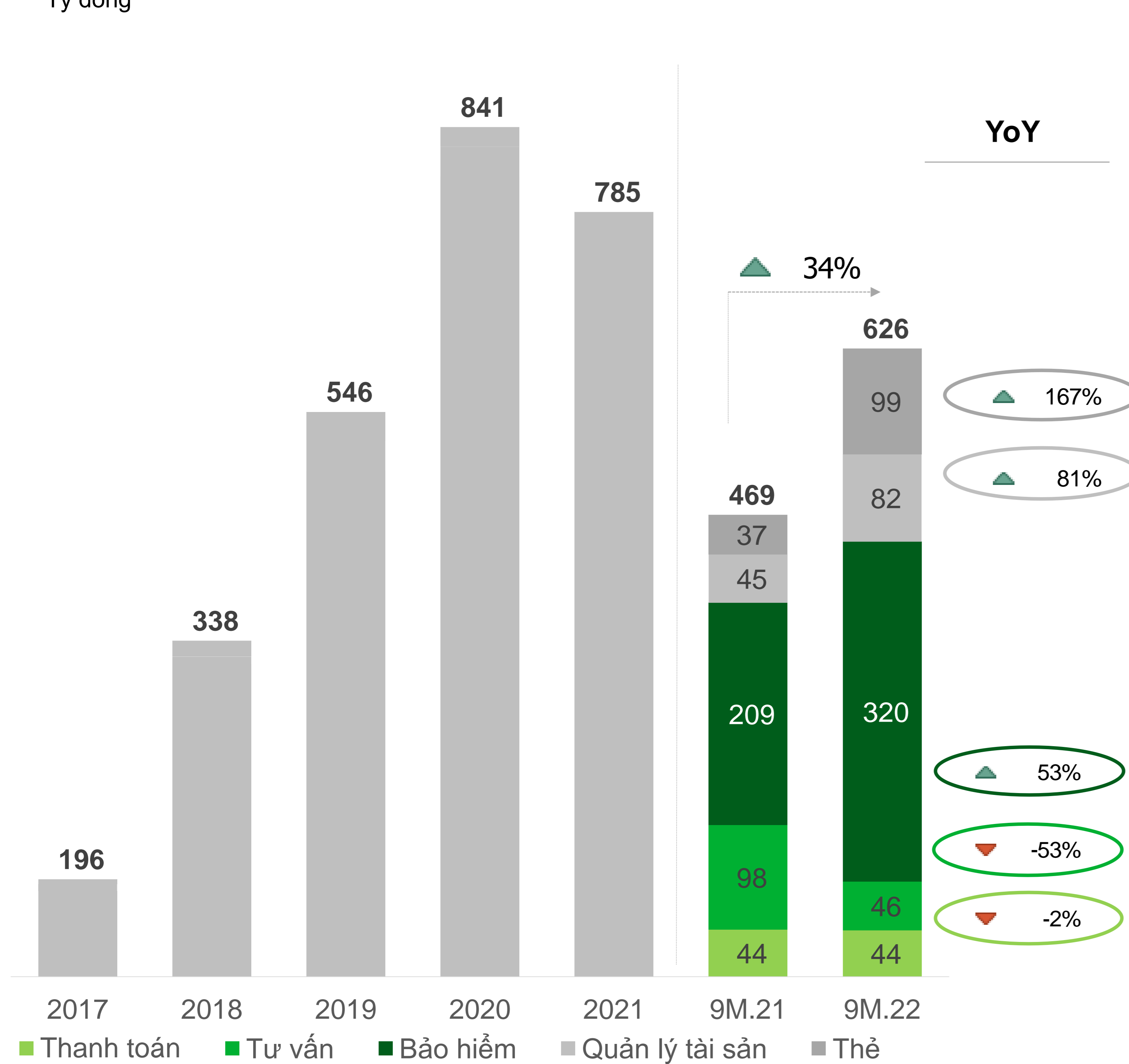
Chênh lệch lãi suất (Spread) cho vay & huy động TT1



- Các mảng thu nhập tăng trưởng tốt: bảo hiểm (+15%), thẻ (+167%) và quản lý tài sản (+81%) bù đắp phần giảm từ thu phí tư vấn.

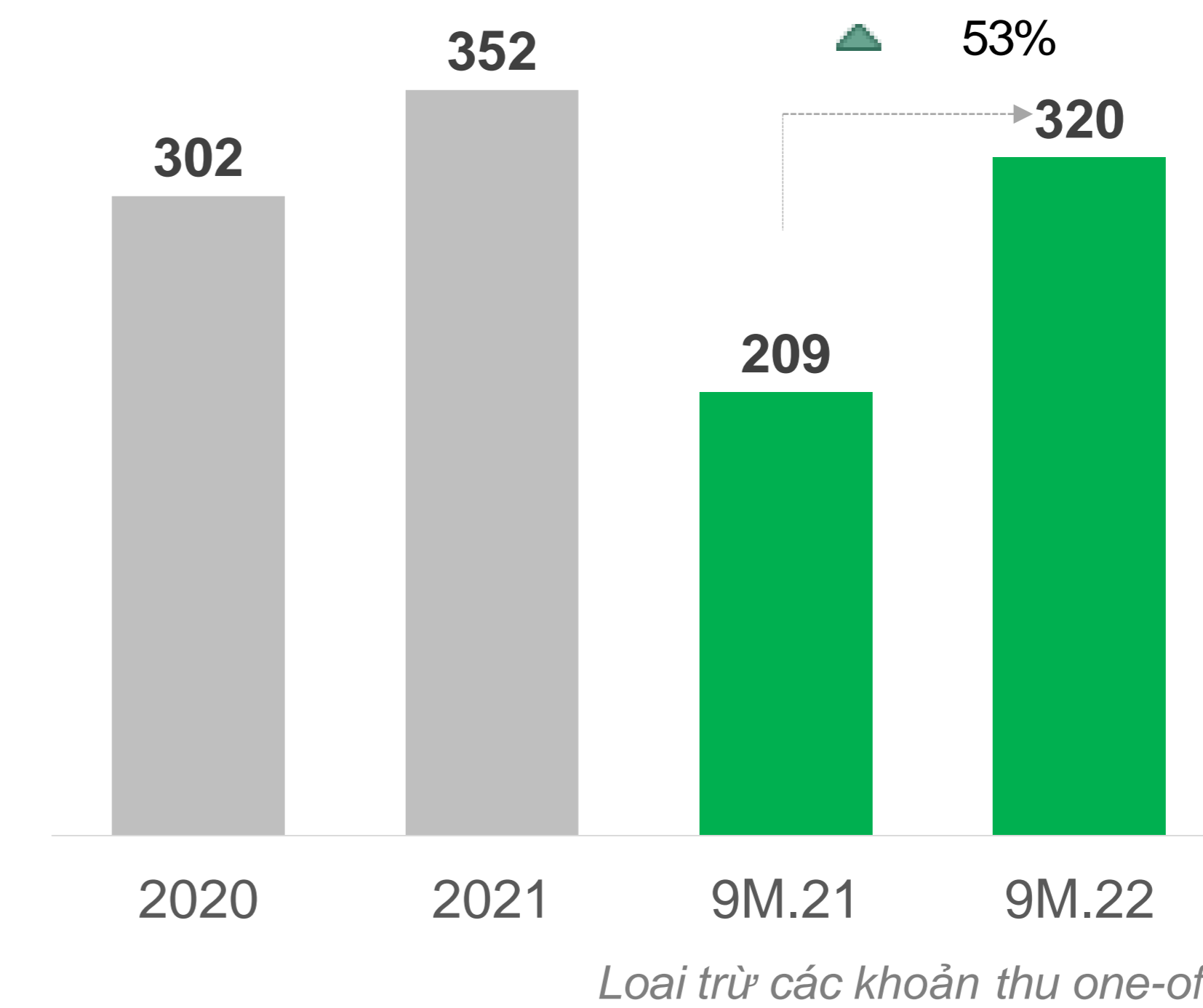
Cơ cấu thu nhập phí

Tỷ đồng



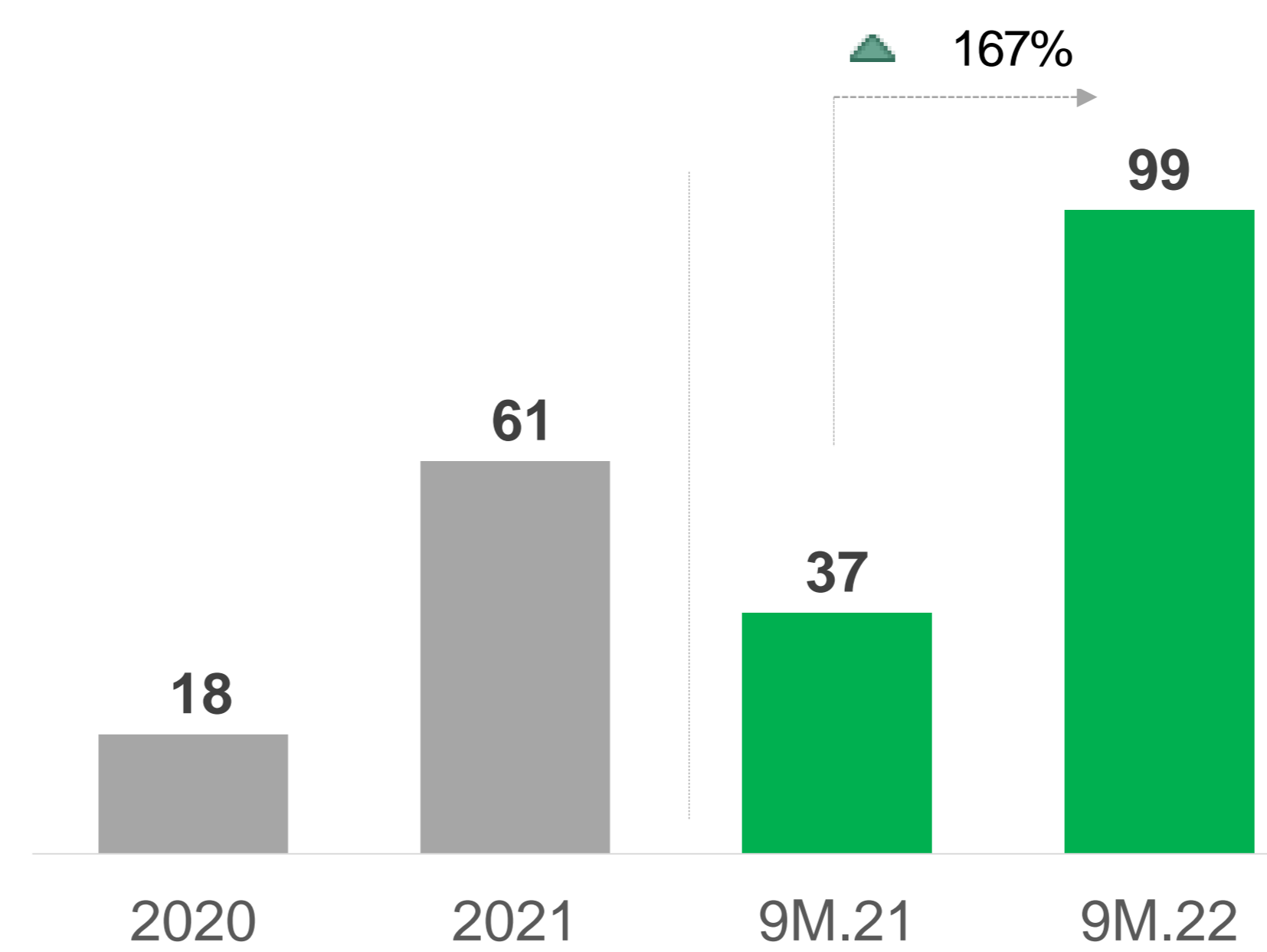
Thu nhập bảo hiểm

Tỷ đồng



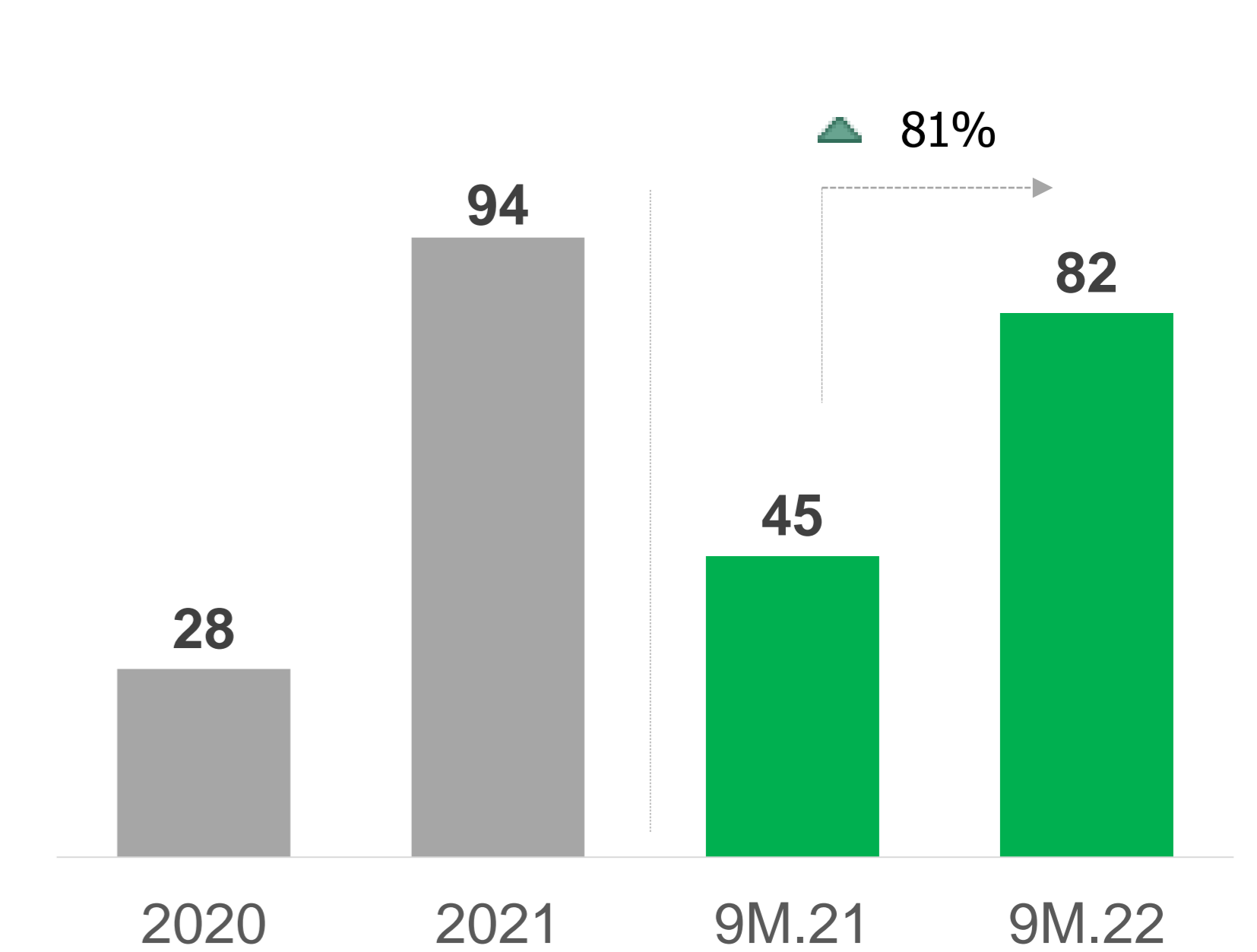
Thu nhập thẻ

Tỷ đồng



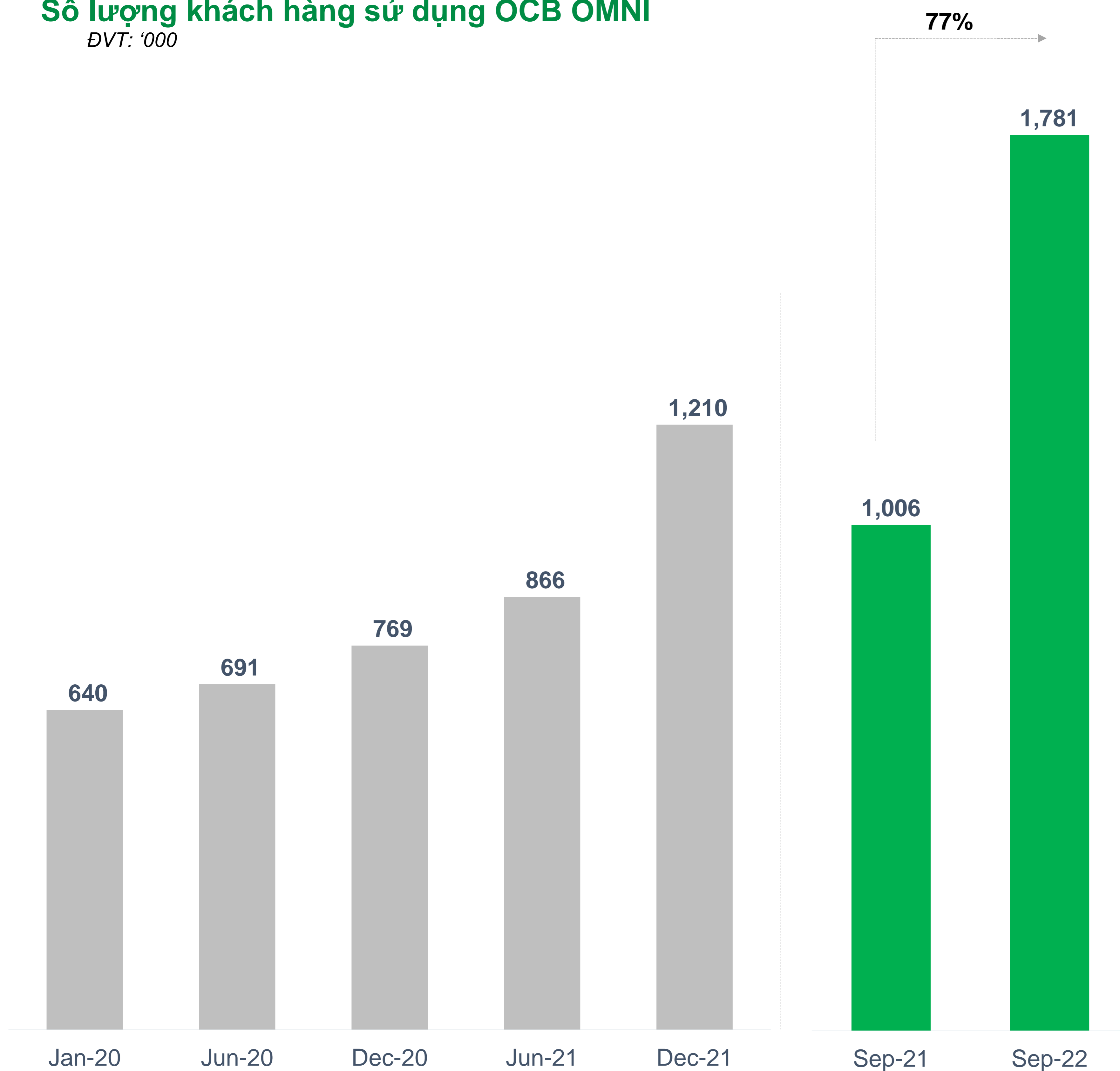
Thu nhập quản lý tài sản

Tỷ đồng



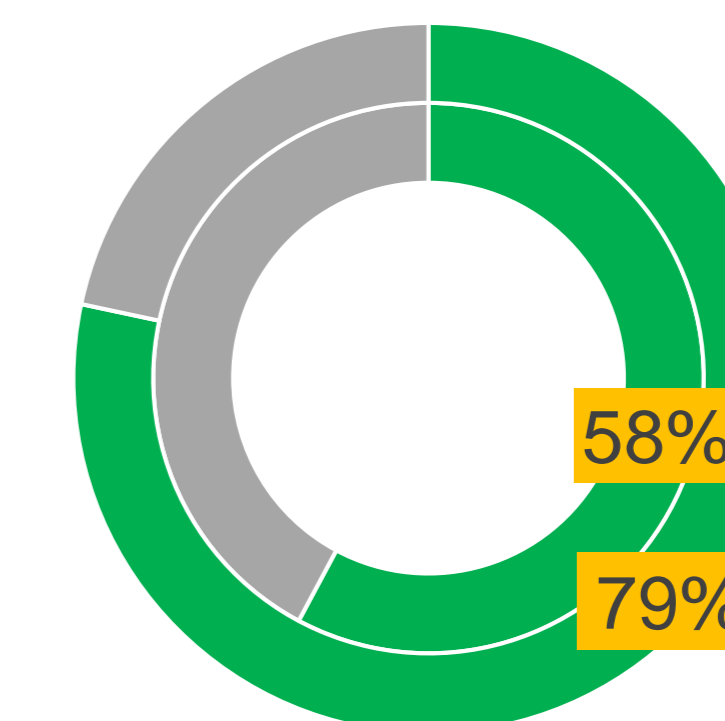
Số lượng khách hàng sử dụng OCB OMNI

ĐVT: '000



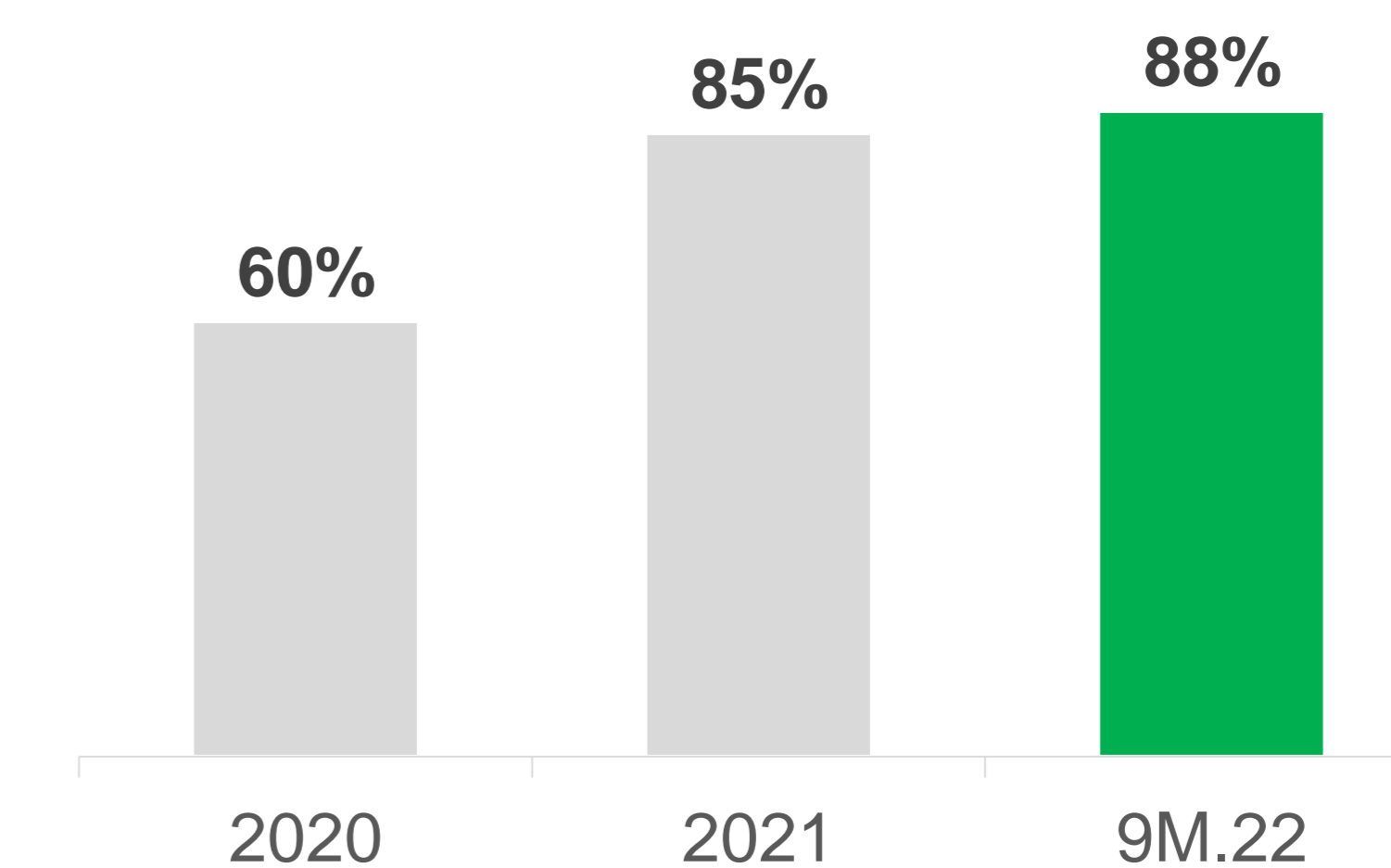
Tỷ lệ thu hút khách hàng mới

■ Kênh số ■ Kênh chi nhánh



(*) 2021 vòng trong, 9T.2022 vòng ngoài

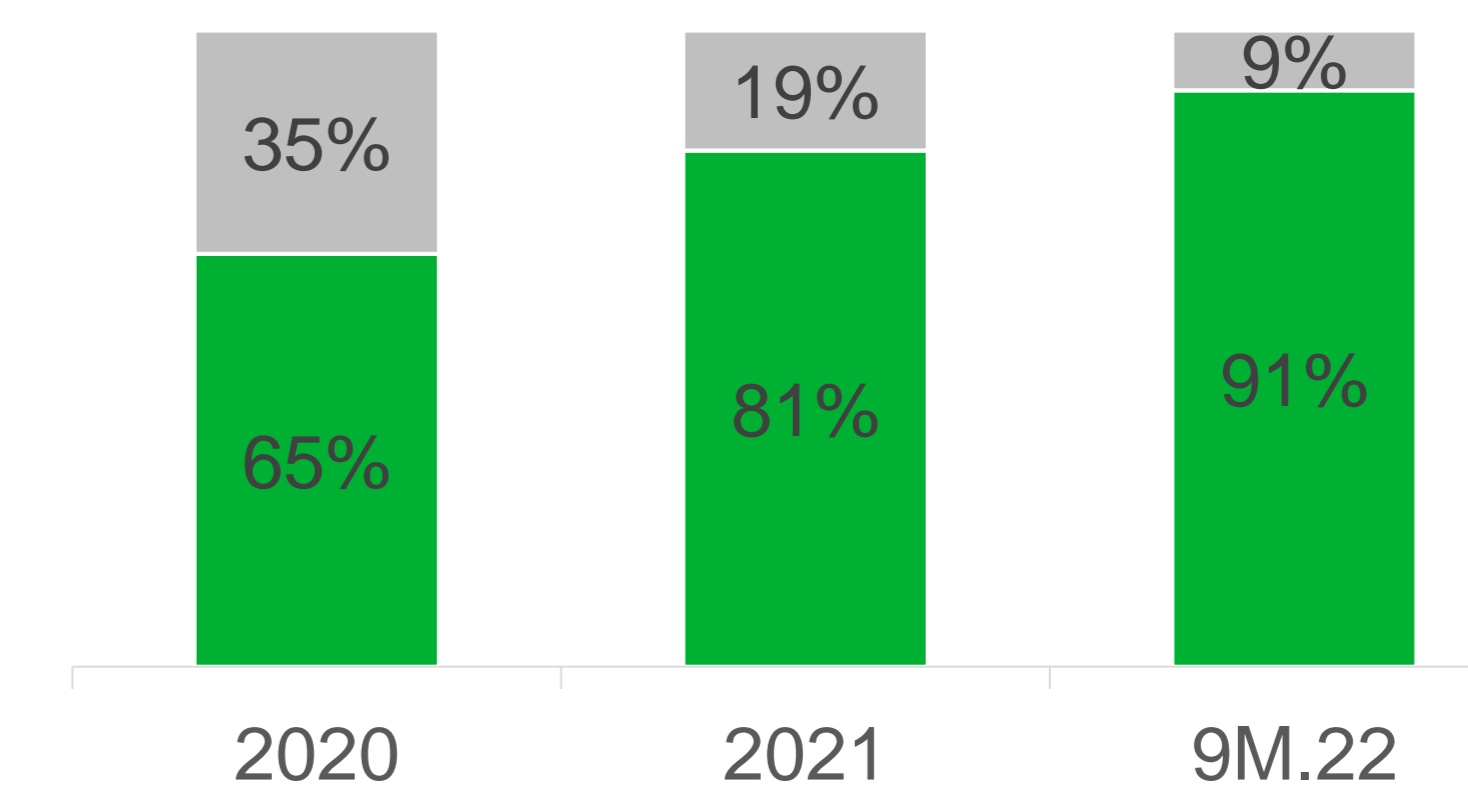
Tỷ lệ thâm nhập OCB OMNI



(*) Tính trên SLKH mới

Tỷ lệ số lượng giao dịch theo kênh phân phối

■ Kênh số ■ Kênh chi nhánh



Tăng trưởng tín dụng
↑ 13.1% ytd

Tổng tài sản
193 nghìn tỷ đồng

NIM
3.85%

Core TOI
6,140 tỷ đồng (↑ 25% yoy)

Banca FYP
324 tỷ đồng (↑ 51%yoy)

CAR
12.5%

LRR
18.95%

LNTT
2,649 tỷ đồng (↓ 30%yoy)

2

QUẢN TRỊ RỦI RO



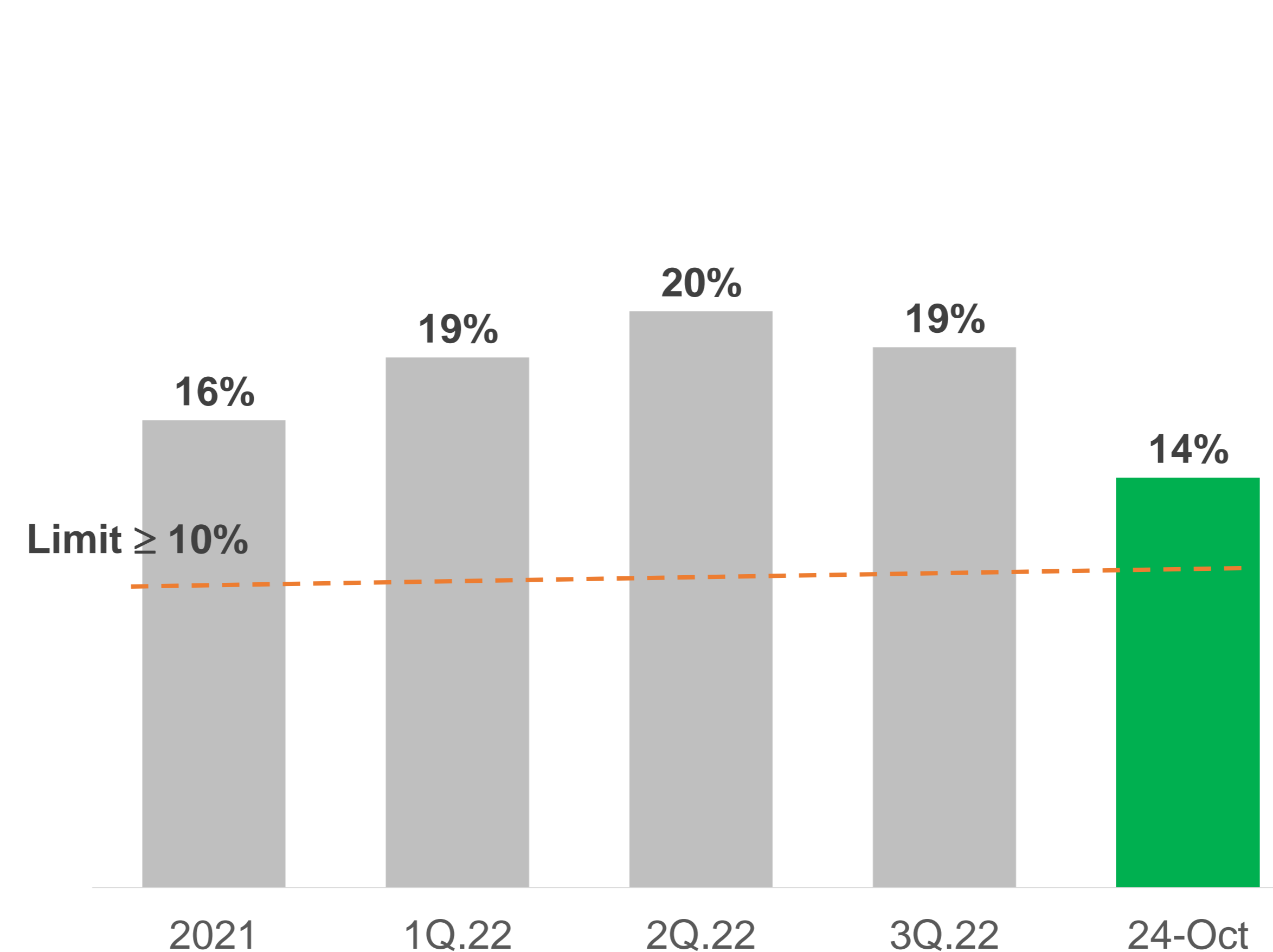
MOODY'S
CREDIT RATINGS

Nâng hạng từ B1 lên Ba3

Xếp hạng rủi ro đối tác (CRR)	Ba3
Xếp hạng tiền gửi dài hạn	Ba3
BCA	B1
Xếp hạng tổ chức phát hành	Ba3
Triển vọng	Ổn định

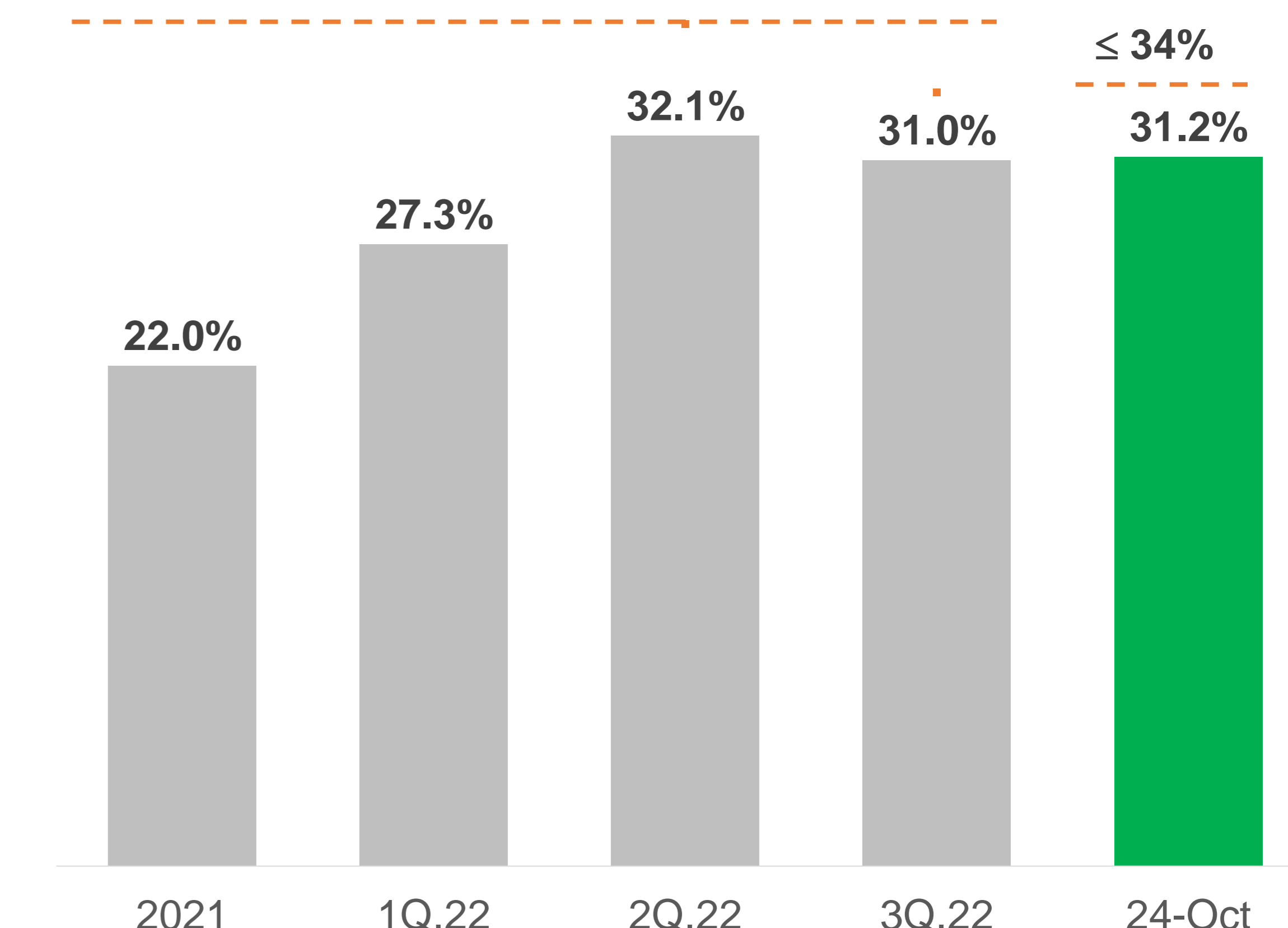
*Moody's nâng hạng từ T9/2022

LRR

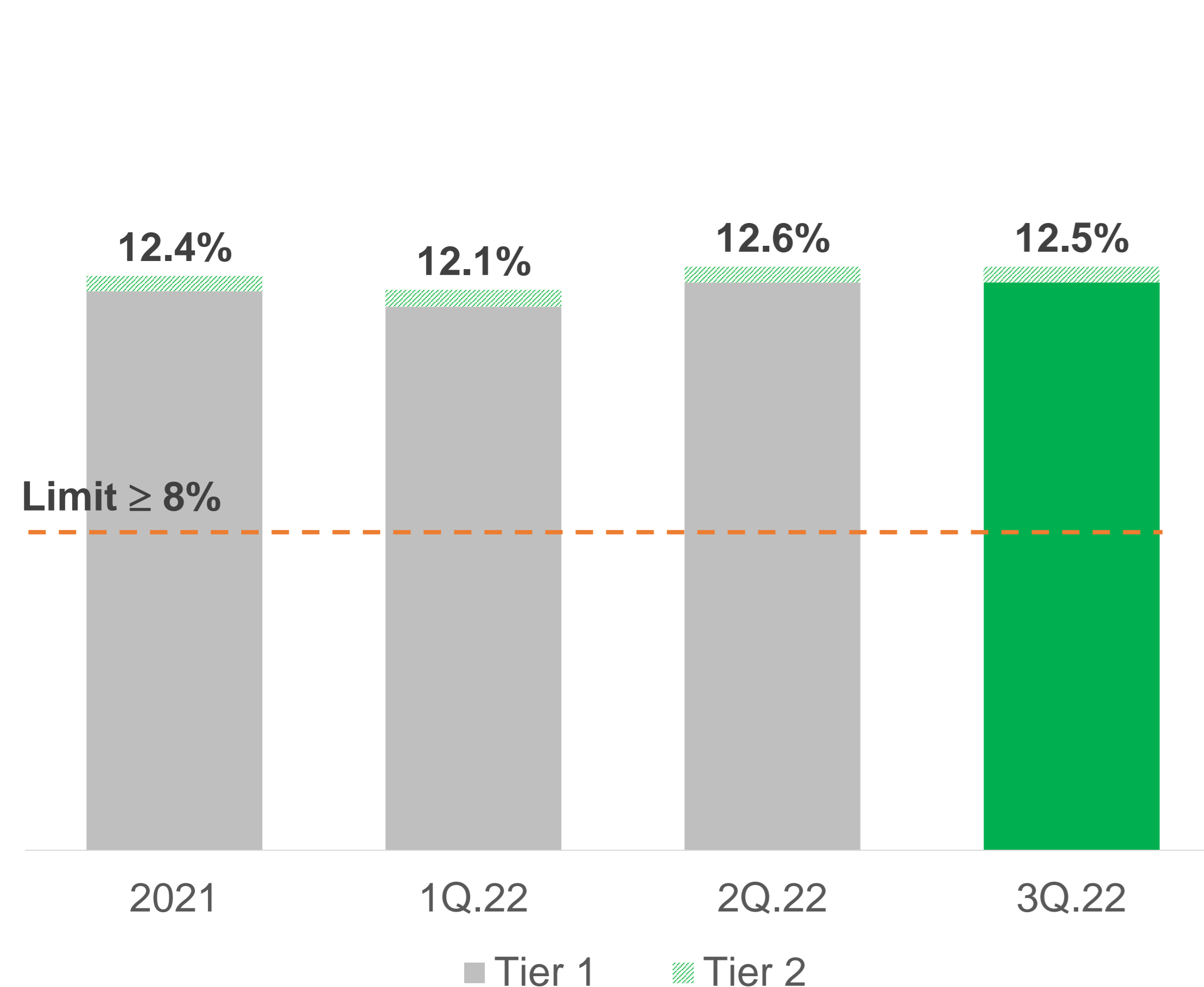


Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn

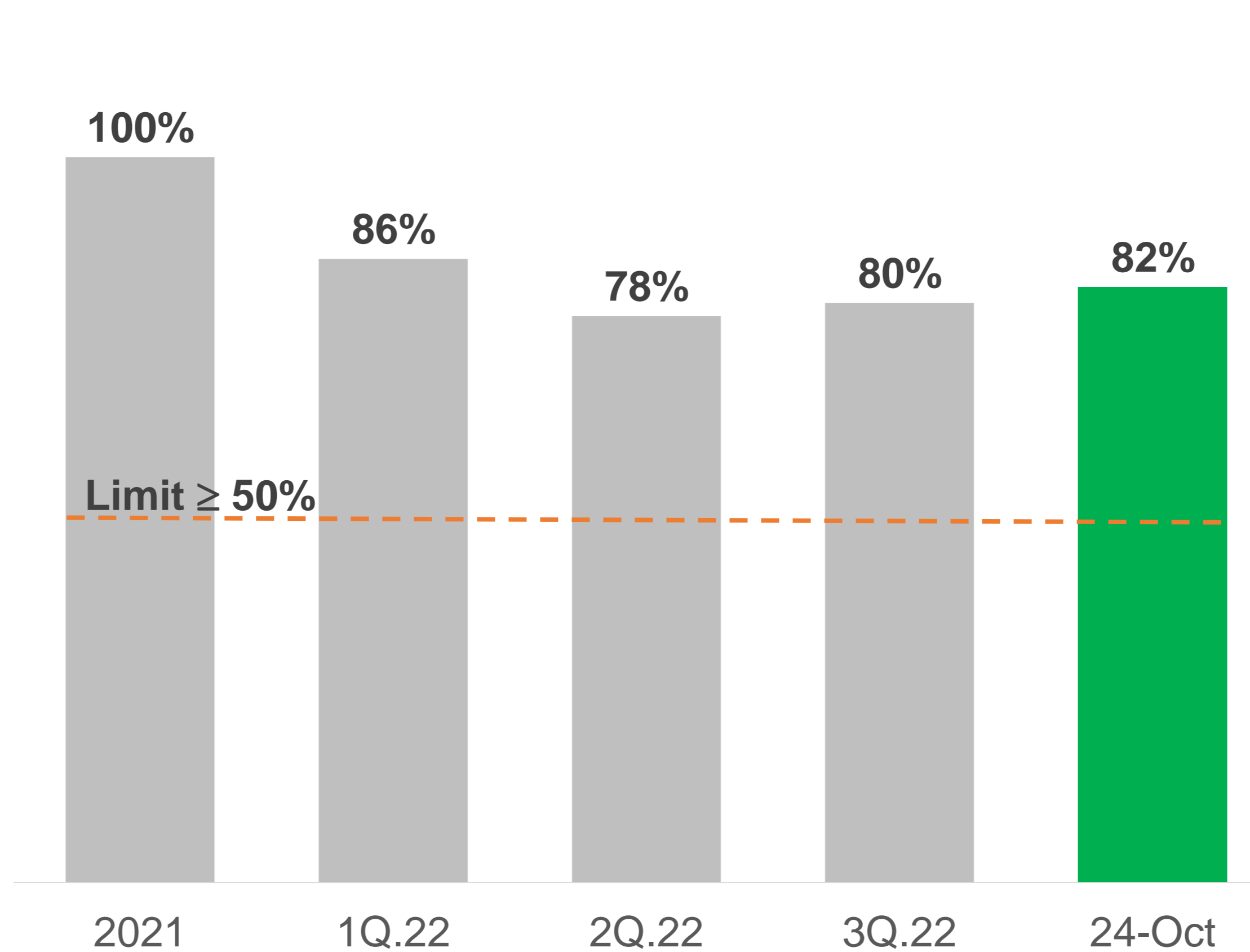
Limit $\leq 37\%$



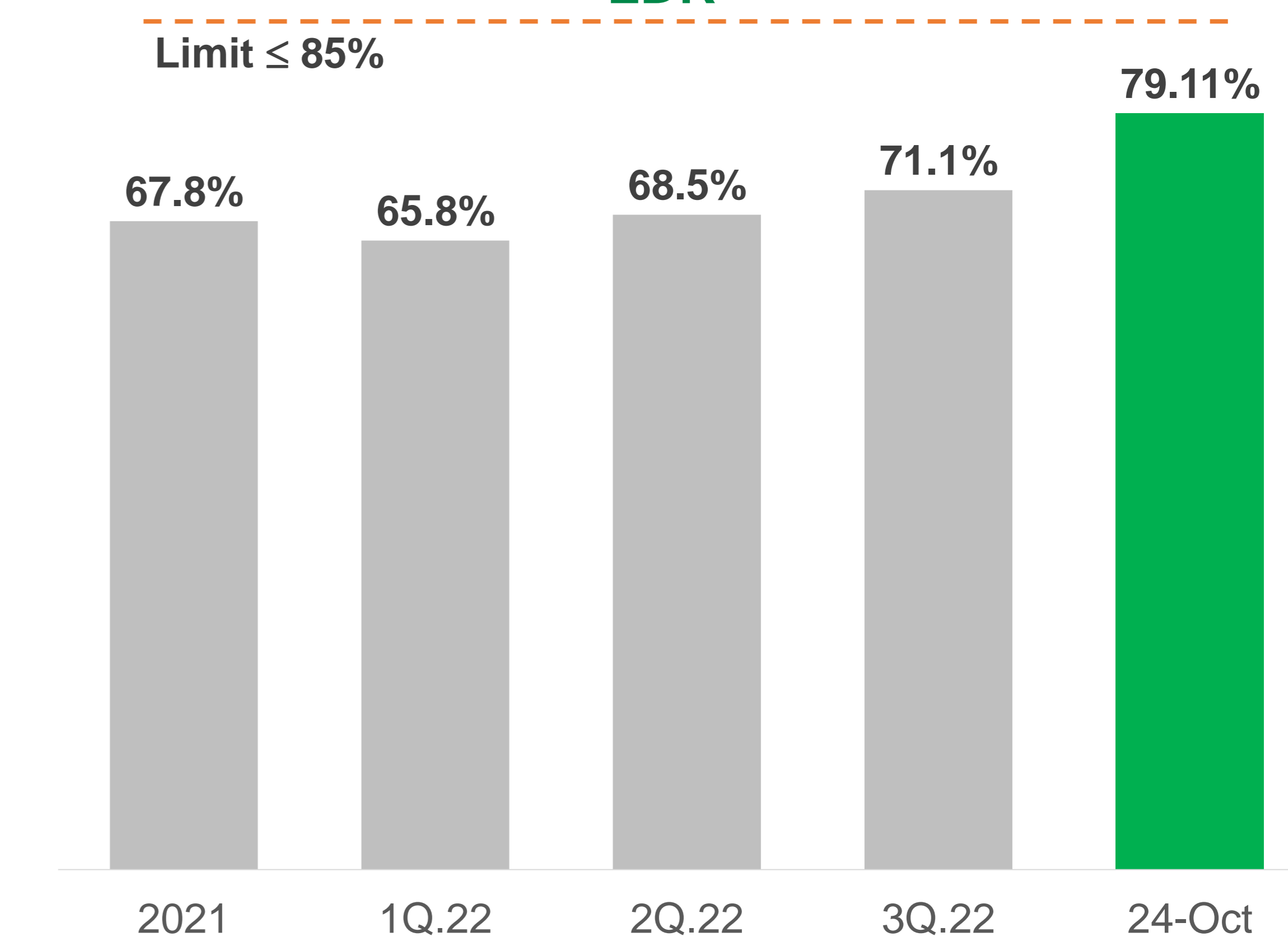
CAR



LCR



LDR



MỤC TIÊU

LÀ NGÂN HÀNG TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG CẢ
3 YÊU CẦU NÂNG CAO BASEL II_IRB, BASEL II_IMA, BASEL III

Basel II IRB – Rủi ro
tín dụng

Basel II IMA – Rủi ro
thị trường

Basel III – Rủi ro
thanh khoản
& ILAAP

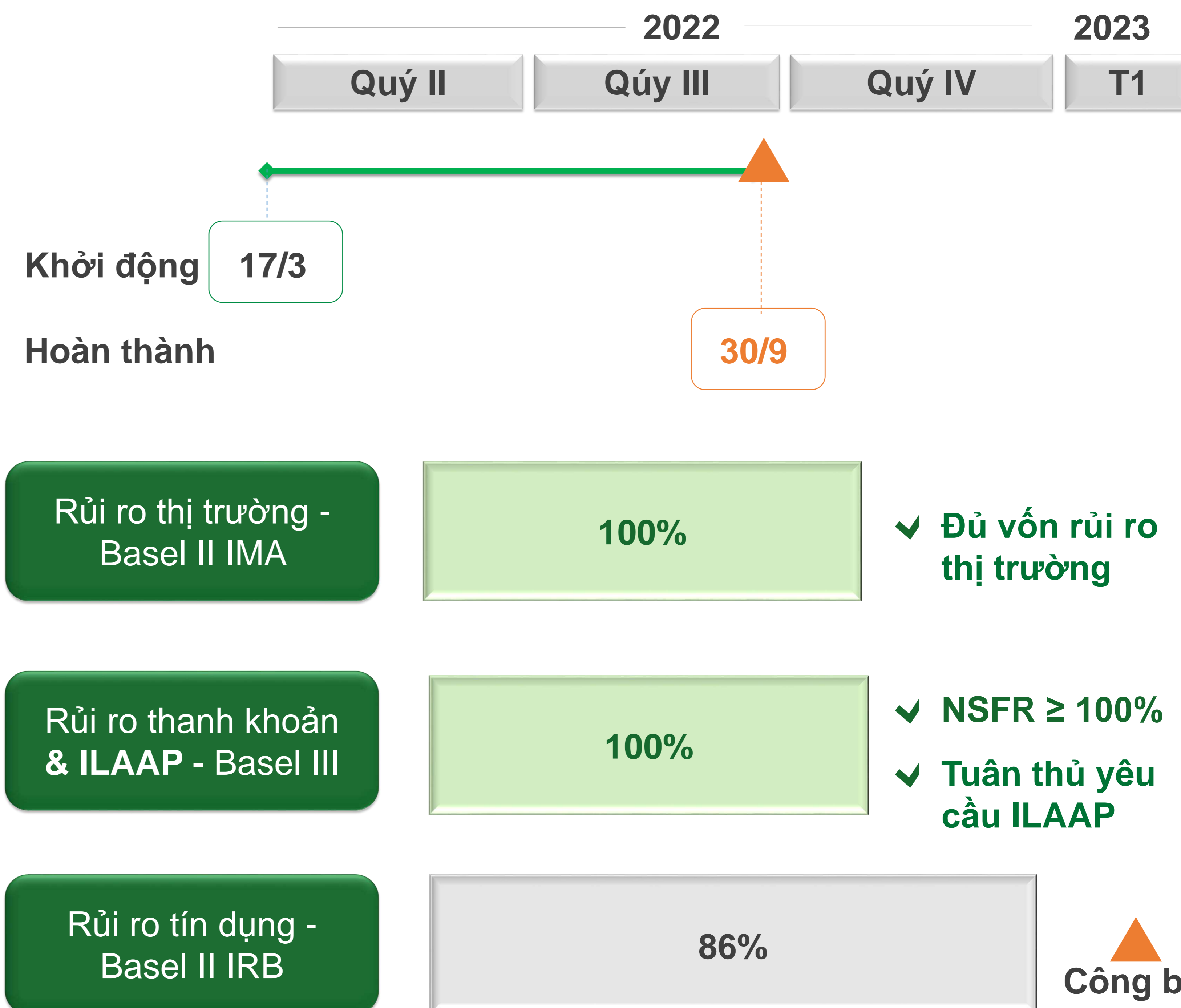
Risk based - Phân biệt rõ các rủi ro tác động lên tài sản NH bằng Mô hình hóa

- Mô hình xếp hạng nội bộ PD, LGD và EAD
- Vốn yêu cầu cho Rủi ro tín dụng theo IRB

- Mark to market, Var, Backtest var models
- Vốn yêu cầu cho Rủi ro thị trường theo IMA

- LCR, NSFR, ILAAP
- Rủi ro thanh khoản theo Basel III

TIMELINE



3

TRIỂN VỌNG KINH DOANH



**NGÀNH NGÂN
HÀNG**



**Nghị định
65/2022/NĐCP**
tăng cường khung pháp
lý cho thị trường TPDN

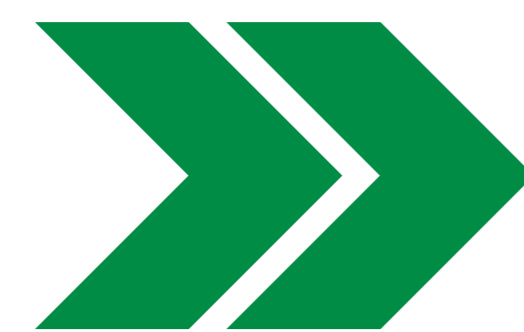
Điều tra vi phạm
tăng cường tính minh
bạch trên thị trường tài
chính VN

**Thanh khoản thắt
chặt**

Tăng lãi suất

Tập Trung Duy Trì Bảng Cân Đối Tài Sản Lành Mạnh

MỤC TIÊU OCB



Nâng Cao Năng Lực Quản Trị Rủi Ro

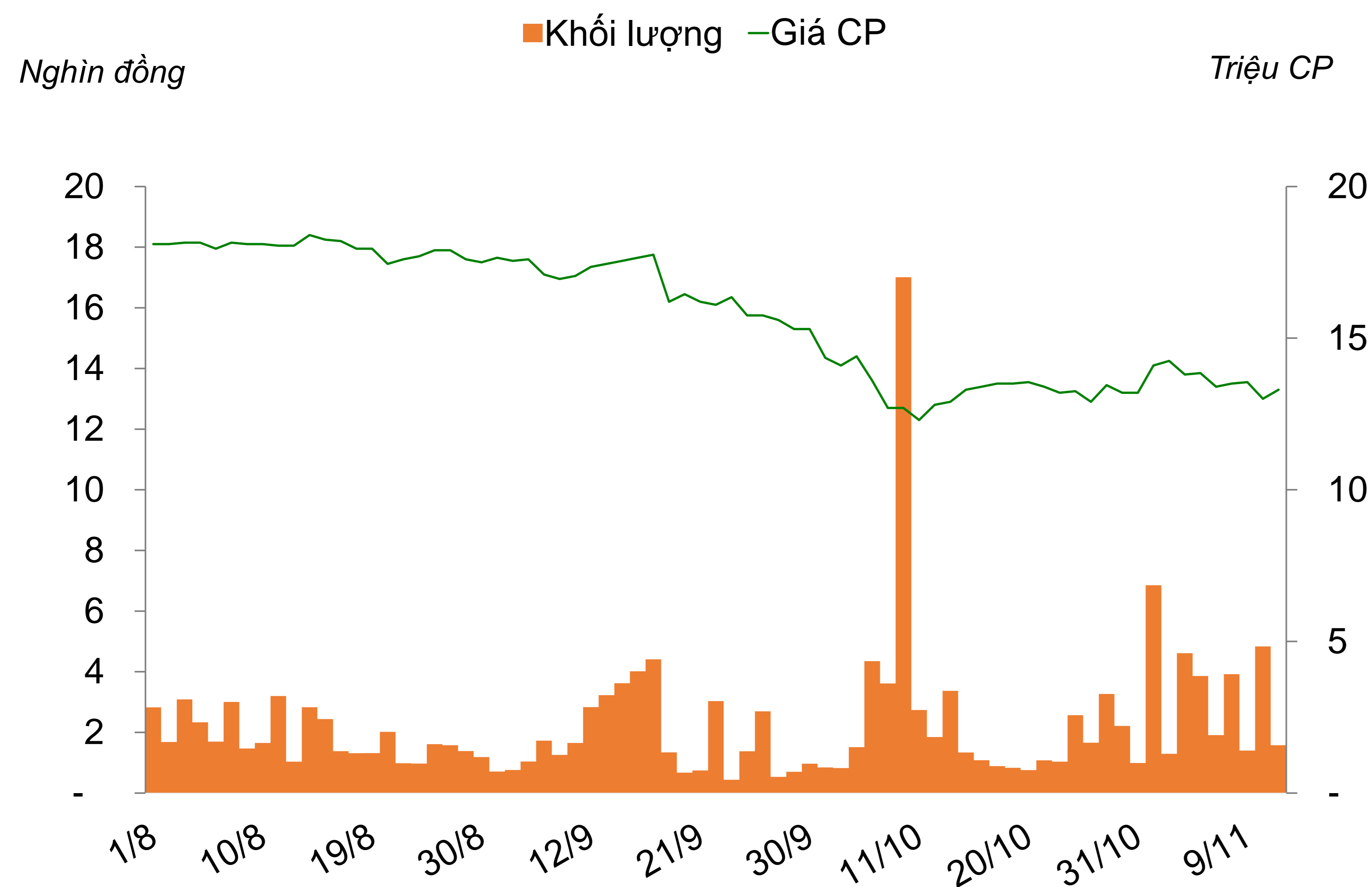
Đẩy Mạnh Và Bám Sát Chiến Lược Phát Triển Bán Lẻ

Thúc Đẩy Chuyển Đổi Số Toàn Diện

4 PHỤ LỤC



DIỄN BIẾN GIÁ CỔ PHIẾU OCB 3 THÁNG QUA



THỐNG KÊ GIAO DỊCH	11/11/2022
Giá đóng cửa (VNĐ)	13.300
Giá cao nhất 52 tuần (VNĐ)	30.500
Giá thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	12.300
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (Triệu CP)	1.370
KLGD trung bình 10 phiên gần nhất (Triệu CP)	1,68
Vốn hoá (Tỷ VNĐ)	18.221
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu EPS (TTM) (VNĐ)	2.567
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu BVPS (VNĐ)	17.432
P/E	5,18
P/B	0,76

CAGR	: Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm	NII	: Thu nhập lãi thuần
CAR	: Tỷ lệ an toàn vốn	NIM	: Biên lãi ròng
CASA	: Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn	NoII	: Thu nhập ngoài lãi
CB	: Khách hàng doanh nghiệp	NPL	: Nợ xấu
CIR	: Tỷ lệ chi phí hoạt động	OCB	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông
EBT	: Thu nhập trước thuế	OPEX	: Chi phí hoạt động
ESOP	: Chương trình phát hành cổ phiếu cho NLD	RB	: Ngân hàng bán lẻ
FDI	: Đầu tư trực tiếp nước ngoài	ROAA	: Lợi nhuận trên tài sản trung bình
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội	ROAE	: Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trung bình
LCR	: Tỷ lệ bao phủ thanh khoản	SBV	: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
LDR	: Tỷ lệ cho vay trên động	SME	: Doanh nghiệp vừa và nhỏ
LLR	: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	TOI	: Tổng thu nhập hoạt động
MLT	: Trung và dài hạn	TTM	: Kéo dài 12 tháng
MSME	: Doanh nghiệp vừa, nhỏ siêu nhỏ	VAMC	: Công ty Quản lý Tài sản Việt Nam
NFI	: Thu nhập phí ròng	Đồng	: Việt Nam Đồng

- Bản trình bày này không tạo thành bản cáo bạch hoặc là một phần của bất kỳ đề nghị hoặc lời mời bán hoặc phát hành nào, hoặc bất kỳ lời mời chào nào về bất kỳ đề nghị mua hoặc đăng ký nào, hoặc bất kỳ đề nghị nào để bảo lãnh hoặc mua bất kỳ cổ phiếu nào trong OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác, cũng như họ hoặc bất kỳ phần nào của họ cũng như thực tế phân phối hoặc truyền thông của họ là cơ sở của, hoặc được dựa vào liên quan đến, bất kỳ hợp đồng, cam kết hoặc quyết định đầu tư nào liên quan đến đó.
- Một số tuyên bố trong bài thuyết trình này không phải là sự thật lịch sử là các tuyên bố về kỳ vọng trong tương lai liên quan đến các điều kiện tài chính, kết quả hoạt động và doanh nghiệp, và các kế hoạch và mục tiêu liên quan.
- Thông tin hướng tới tương lai dựa trên quan điểm và giả định hiện tại của ban quản lý bao gồm, nhưng không giới hạn, điều kiện kinh tế và thị trường. Những tuyên bố này liên quan đến những rủi ro và sự không chắc chắn đã biết và chưa biết có thể gây ra kết quả, hiệu suất hoặc sự kiện thực tế khác biệt về mặt vật chất so với những gì trong các tuyên bố như ban đầu. Những tuyên bố như vậy là không, và không nên được hiểu là một đại diện cho hiệu suất trong tương lai của OCB. Cần lưu ý rằng hiệu suất thực tế của OCB có thể thay đổi đáng kể so với các mục tiêu như vậy.
- Bài thuyết trình này nhằm cung cấp thông tin và phân tích chung về OCB cho những người đủ điều kiện là "nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp" theo quy định của Luật Chứng khoán. Các nhà đầu tư như vậy chỉ nên sử dụng thông tin, phân tích, nhận xét trong bài thuyết trình này như một nguồn tham khảo. Bài thuyết trình này và bất kỳ cuộc họp nào mà bài thuyết trình này được thực hiện nhằm mục đích cung cấp thông tin và không có ý định quảng cáo cổ phiếu OCB hoặc OCB hoặc tư vấn cho độc giả mua hoặc bán cổ phiếu OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác. Không có đại diện hoặc bảo hành, thể hiện hoặc ngụ ý, được thực hiện liên quan, và không nên phụ thuộc vào tính chính xác, công bằng hoặc đầy đủ của Bài thuyết trình này. OCB không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc đầy đủ của bất kỳ thông tin nào có ở đây. Quan điểm và phân tích trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo.
- Bài thuyết trình là tài sản của OCB và được bảo hộ bản quyền. Vi phạm bản sao, thay đổi và in lại báo cáo mà không được sự cho phép của OCB là bất hợp pháp. OCB sở hữu bản quyền đối với tài liệu này.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư

- **Địa chỉ: 41 & 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**
- **Điện thoại: (84-28) 38 220 960 (490)**
- **Số fax: (84-28) 38 220 961**
- **Email: ir@ocb.com.vn**



Niềm tin và thịnh vượng

THANK YOU

